

THIÊN SƯ TÔNG BỒN

Chú-dịch: THÍCH NHẬT QUANG

SƠN CƯ BÁCH VỊNH

THIÊN VIỆN THƯỜNG CHIẾU

PL 2543 – DL 1999

VÀO SÁCH

Hồi đầu Hạ năm này, có một hành giả đến than với tôi “con bị bận rộn công kia việc nọ quá nhiều, không tu hành gì được hết”. Nghe qua câu nói của người khách, tôi ôn tồn đóng góp như sau:

Thật ra trong đời sống này nói đến công việc thì không lúc nào dứt, cho nên chúng ta không thể nói nhiều hay ít được. Tùy mình liệu lấy, nhiều ít do mình. Và lại tu cũng là một công việc. Công việc thường không mắc mớ gì đến công việc tu của chúng ta. Tu, việc cả hai hỗ trợ cho nhau, thì việc gì lại không tu được ? Công việc nào làm bận rộn chúng ta ? Và lúc nào chẳng phải là lúc chúng ta tu ?

Hơn nữa cứ như người xưa, trong tất cả cảnh, với tất cả thời, các Ngài đều áp dụng công phu tu hành đắc lực. Tùy thời các Ngài đều thụ dụng an ổn. Như : Giã gạo, ngắt hoa, hái rau, nấu cơm, nấu nước... Các Ngài rất bình thường. Thế ấy tại sao chúng ta lại không bình thường ? Không tu được trong những việc bình thường như người xưa. Lý do chúng ta không tu được ở chỗ nào ? Chúng ta phải tìm cho ra manh mối, xem tại làm sao chúng ta không tu được trong công việc bình thường. Phải chăng tại chúng ta chưa chịu buông, thật sự buông. Chúng ta chưa quyết liệt, đem toàn thân mạng của mình hạ thủ công phu tu hành.

Một khi chúng ta chịu buông và buông hết rồi thì, cuộc đất cũng tu, làm bất cứ công tác xã hội nào cũng tu. Đã vậy còn than van nỗi gì?

Tuy nhiên, cũng không phải là giản dị. Người xưa tu được trong mọi hoàn cảnh là vì các Ngài nhìn thẳng và uy dũng tiến bước. Một khi nắm được đầu dây thì, phăng miết đến cùng, bao giờ đứt vỡ màng tang mới chịu thôi. Còn chúng ta thì trái lại, chẳng những không quyết liệt liều mạng mà còn liếc ngó hai bên. Tình trạng một nắng mười mưa còn tác động đầy trong sinh hoạt bình thường. Cho nên nói cho cùng là, đối với chúng ta hình ảnh cam phận tầm thường thất bại, bỏ cuộc hiện rõ trước mắt, cũng là một sự kiện dĩ nhiên. Để bổ sung cho những khuyết điểm vừa nêu, chúng ta phải làm sao đây ?

Theo thiên ý của tôi hành giả muốn cho công phu tu hành của mình được đắc lực trong mọi hoàn cảnh thì không gì hơn “Ngang đây hãy coi như mình đã chết và, người chết rồi không bao giờ ngóc dậy lý sự gì nữa”. Kẻ ghi câu này với ý hướng khuyên gắng các bạn còn ngõ ngang trong Tông môn, cũng để tự răn mình, phải phấn đấu kỳ cùng, dù phải tan thân mất mạng.

Mùa an cư năm Quý Hợi này, nhân đọc qua cơ duyên vào Đạo và cuộc đời của tác giả Sơn Cư Bách Vịnh, tôi cảm thấy có chút gì phấn khởi trên bước đường “tìm về quê cũ”. Sau đó tôi có tham khảo một vài bản dịch trước, đem bổ khuyết

những chỗ chưa được chu đáo và thêm lời chú dưới mỗi bài thi. Đồng thời phở vào các cuộc tọa đàm với các điệu trong viện. Kết quả sau những cuộc tọa đàm đó, các điệu yêu cầu tôi tập thành lấy tên là: Sơn Cư Bách Vịnh Thiêm Chú. Có thể là một quyển sách luôn luôn có trong tay nãi của kẻ sơ cơ đi hành cước.

Bút giả rất trông mong sự đóng góp của các bậc cụ nhân và hành giả các nơi, để tập “Sơn Cư Bách Vịnh Thiêm Chú” này được hoàn bị hơn.

Kính ghi,

Thiên Viện Thường Chiếu, Mùa An Cư năm Quý Hợi 1983.

THIÊN NHAI CUÔNG NHÂN



BÀI 1

Âm:

Sơn cư cổ cảnh cửu mai trần,
Kim nhật trùng ma khí tượng tân,
Ngân cầu tịnh trừ quang thủy hiện,
Phân minh diện kiến bốn lai nhân.

Nghĩa:

Ở núi gương xưa bấy lâu vùi,
Nay mới chùi lau đáng vẻ tươi,
Bợn nhớp sạch rồi gương lấp lánh,
Rõ ràng tận mặt bấy nay người.

CHÚ:

Gương xưa tức là bản thể của tự mình, con người thật xưa nay, tức là tự tánh thanh tịnh tâm. Từ bản thể dấy niệm và lao theo, tức nhiên vô vàn đau khổ, sinh tử luân hồi bày hiện. Chính ngay bản thể một bề trong lặng, niệm dấy liền bùng. Nơi đây mọi oan kết tức thời chìm lặng và, con người thật xưa nay trước mắt.

Chỉ khéo sống và sống an nhiên thôi !

BÀI 2

Âm:

Sơn cư lực học ngộ Thiên tông,
Nhật dụng tiên tu đạt khổ không,
Bất thức bốn lai chân diện mục,

Niêm hoa vi tiểu táng gia phong.

Nghĩa:

Ở núi dùi mài tỏ Thiên tông,
Vào cửa công phu rõ khổ không,
Chẳng biết xưa nay mặt mắt thật,
Niêm hoa vi tiểu mất gia phong.

CHÚ:

Vào cửa trình nhau phải đầy đủ mặt mắt thật xưa nay của mình. Bước đầu công phu cố gắng gỡ để thấu rõ giả chân, kể lại quyết liệt dọn mình, một nhảy vào thẳng thế giới yên nguyên. Nói thế e rằng trái phạm chăng ? Thôi hãy buông, một chữ buông thôi ! Chớ chạy quàng xiên tìm kiếm vụn vặt bên ngoài. Định thần nhìn lại, gì là mặt mắt thật xưa nay của chính mình ?

Khéo, khéo. Một nụ cười vô biên nở rộ...

Thử nói xem là gì ?

BÀI 3

Âm:

Sơn cư u ẩn bạch vân thâm,
Học đạo tiên đương yếu thức tâm,
Đại tác phóng chi chu pháp giới,
Quyển chi tắc thối bất dung châm.

Nghĩa:

Ở núi mây trắng phủ hang sâu,
Học đạo rõ tâm ấy bước đầu,
Lớn ắt buông ra trùm pháp giới,

Thu vào chẳng lọt mũi kim khâu.

CHÚ:

Rừng núi hang sâu với mây phủ muôn đời vẫn là quê hương, là hang ổ của đạo nhân vô tâm. Nhưng đây cũng chỉ là một cách nói thôi. Còn có một yêu cầu khác có vẻ cấp thiết hơn nữa của người học đạo là phải “biết tâm”. Tâm ấy: “Diệu dụng như hăng sa, buông ra trùm khắp pháp giới, thu vào mũi kim không qua”. Thế thì tâm là gì ?

- Phải biết rằng thiên đường, địa ngục cũng không ngoài nó mà ra.

- Lớn thay ! Tinh mật thay !

BÀI 4

Âm:

Sơn cư học Đạo chỉ cầu tâm,
Hà tất khu khu hướng ngoại tâm,
Cử bộ tiện ưng đăng bảo sở,
Mạc tương hoàng diệp đáng chân kim.

Nghĩa:

Ở núi học Đạo chỉ tìm tâm,
Lựa phải khur khur mãi chạy rong,
Cát bước chính là lên bảo sở,
Chớ đem lá úa thể vàng rờng.

CHÚ:

Người học Đạo quan thiết chỉ cốt tìm tâm. Phải sống thật với tâm. Tâm là Bảo Sở, ngoài tâm không có gì khác có thể thay thế tâm. Do đó dù trải qua bao nhiêu gian lao nguy khốn, mục đích của hàng đạo nhân là sống thật với tâm mình, buông bỏ tất cả vọng tưởng lăng xăng bên ngoài. Việc làm đây gọi là công phu, gọi là trở về. Ngoài việc làm đây cũng chưa khỏi có chút dính dáng. Thử nhìn lại xem !

Là cái gì ?

BÀI 5

Âm:

Sơn cư phản chiếu khán tâm điền,
Thối bộ nguyên lai thị thượng tiền,
Mật mật công phu vô gián đoạn,
Tất đương tham thấu Tổ sư thiên.

Nghĩa:

Ở núi xoay lại xét tâm điền,
Thối bước ngờ đâu tiến bước liền,
Bám sát công phu không dứt đoạn,
Tất nhiên soi thấu Tổ sư thiên.

CHÚ:

Người tu hằng xét tâm mình, bỏ quên tất cả. Tình huống này bên ngoài trông như thối hóa, nhưng với kẻ chân tu, ngay nơi thối hóa này tinh táo, chấn chỉnh công phu, không chút sơ hở, gọn gàng và sáng suốt tiến bước. Hãy bước từng bước một thật vững chắc. Đừng sợ mình ngu. Chỉ sợ mình không ngu được thôi.

Người xưa nói:

- Thầm thầm dụng công

Khéo khéo buông vọng tưởng.là vậy.

Nhìn gót chân mình mà đi !

BÀI 6

Âm:

Sơn cư tịch tịch dưỡng lương tri,
Duy tại đương nhơn tự bảo trì,
Tình niệm dịch lai vi đạo niệm,
Quả nhiên thành Phật dĩ đa thì.

Nghĩa

Ở núi lẳng lẳng dưỡng lương tri,
Cốt ở người tu tự bảo trì,
Tình niệm đổi ra thành đạo niệm,
Quả nhiên thành Phật khó khăn gì?

CHÚ:

Bước đầu dụng công, nên chọn chỗ tương đối yên tĩnh để dễ dàng điều dưỡng thân tâm, giữ gìn tánh giác của mình. Trong sinh hoạt hằng ngày, chỉ tỉnh táo siêu độ tất cả tình phàm lượng Thánh. May may dấy khởi liền buông, dù ma hay Phật một lúc cũng đều siêu độ. Có như thế đất Phật thênh thang, tháng ngày tự tại, rong chơi thích thú. Khi này thử hỏi ta là gì ? Thế ấy chưa bảo đảm được kể lâu dài.

Một tiếng quát ! Cũng chưa phải.

BÀI 7

Âm:

Sơn cư xích sái tịnh vô ai,
Chung nhật như ngu dưỡng thánh thai,
Bổn phận sinh nhai thù thức đắc,
Thế nhân hàm tiểu ngã si ngai.

Nghĩa:

Ở núi gột sạch lớp bụi dày,

Ngày lụng như ngu dưỡng thánh thai,
Bổn phận mình làm ai biết được,
Mặc cho cười mỉa tớ si ngây.

CHÚ:

Bổn phận của người tu là buông hết tình phàm thánh, siêu vượt mọi phan duyên, phẫn chấn tinh thần, luôn luôn khắc tiến. Gương tráng sĩ chặt tay thuở nào trên Tung đỉnh đó là một đao kiên quyết đứt đoạn sợi dây sống chết, bước lên trời đất thênh thang mà đi. Người xưa bảo: “Muốn giăng bắt phượng hoàng lưới diều, chớ noi theo chim chóc chí hèn. Đà buông câu kinh ngạc lưới thần. Đừng sợ lụy ễnh ương phận nhỏ...”

BÀI 8

Âm:

Sơn cư mao ngỏ trúc vi duyên,
Thủ đạo an bản lạc tự nhiên,
Tận nhật bế quan vô biệt sự,
Trường thân lưỡng cước chậm vân miên.

Nghĩa:

Ở núi tre lau kết nên am,
Giữ đạo an nhiên vui tháng ngày,
Cửa đóng thanh nhàn không việc khác,
Duỗi chân nằm ngủ gối thang mây.

CHÚ:

Người nhàn cảnh nhàn siêu thoát, người như cảnh như diệu huyền. Khi này sãi núi an nhiên, không còn vật dục sở hữu nào chung quanh quấy rối. Một thân nghèo vui với Đạo, cửa đóng không việc gì duỗi chân nằm ngủ yên. Ô hay ! Phàm thánh đồng triền, nói chi diệu huyền với siêu thoát ? Nhưng hang ổ này cũng chưa

Ồn, phải một phen nhào lộn, trời nghiêng đất lở mới có chỗ yên thân. Tuy vậy làm !
Lầm ! Phải thức dậy, trông phương Nam tìm sao Bắc Đẩu.

Nhớ lấy hôm nay !

BÀI 9

Âm:

Sơn cư phong cảnh dị nhân gian,
Vân điều phi hành tự vãng hoàn,
Vật ngã nhất như vong bi thử,
Sài môn tuy thiết vị thường quan.

Nghĩa:

Ở núi phong cảnh khác nhân gian,
Mây điều bay đi biết vãng hoàn,
Ta vật như nhau quên khác loại,
Cửa ngoài tuy có chẳng từng quan.

CHÚ:

Ở núi phong cảnh thiên nhiên mây chim sinh hoạt. Vật ngã đều quên, bi thử vắng bóng. Cửa ngoài tuy có, chẳng đóng bao giờ. Đúng là nơi bắt đầu chim chồn, toàn thuần long tượng. Nơi đây người lặng, cảnh lặng cửa nẻo toàn không. Nói gì đóng với không đóng ? Đi ngã nào ? Lên thẳng ! Trên đó có gì ? Trời xanh ! Nếu là tay hảo hán nên rống một tiếng “hư”, rồi mặc tình thông dong.

“Tháng ngày qua vô sự Tăng...”

BÀI 10

Âm:

Sơn cư tự cổ viễn hiêu trần,

Tuyệt học vô vi nhàn đạo nhân,
Phong nguyệt mãn hoài cùng khoái hoạt,
Cao ca nhất khúc họa dương xuân.

Nghĩa:

Ở núi từ lâu lánh xa trần,
Tuyệt học vô vi nhàn đạo nhân,
Trăng gió đầy lòng vui tốt bực,
Nghêu ngao một khúc họa dương xuân.

CHÚ:

Đạo nhân vô tâm, ngày ngày vui sống, không bận mảy may. Rừng núi đậm đà hương giải thoát. Mây trắng sức nức vị thanh lương. Thôi thì chân thấp chân cao, mặc tình phóng khoáng.

Ấy đấy, một khúc nửa khúc nghêu ngao thỏa lòng...

Trời đất liếc trông chừ sao thênh thang,

Chống gậy chơi rong chừ phương ngoại phương,

Hoặc cao cao chừ mây đỉnh núi,

Hoặc sâu sâu chừ nước trùng dương.

Chà ! Chà !

BÀI 11

Âm:

Sơn cư lão nạp bá vô năng,
Cúng Phật thường nhiên nhất trần đấng,
Bất giả thêm du quang xán lạn,

Thập phương thế giới tất viên minh.

Nghĩa:

Ở núi già cả vụng trăm đường,
Đèn tâm dăng cúng đấng pháp vương,
Đâu rảnh thêm dầu đèn vẫn sáng,
Lầu lầu tỏ rạng khắp mười phương.

CHÚ:

Sãi già ở núi trăm điều vụng quê. Ngày ngày chỉ biết khêu sáng ngọn đèn tâm của mình dăng lên cúng dường mười phương hiền thánh, lịch đại Tổ sư. Chính ngọn đèn tâm này là mạng mạch của Phật pháp, là chỗ chân truyền xưa nay. Do đó bậc thức giả trong Tông môn phải nên gánh vác việc này. Một việc này nếu chưa hoàn tất, mà chỉ Đông chỉ Tây chạy lăng xăng bên ngoài, đó chỉ là ta tự dối ta mà thôi, hoặc ta là kẻ đém của báu cho người, cam phận nghèo thiếu suốt kiếp. Đáng thương thay!

BÀI 12

Âm:

Sơn cư nhật nhật thị lương triều,
Lệ phạn sung trường thủy nhất biên,
Thùy thức lão tăng cùng đáo đề,
Đình tiền bá tử đáng hương thiêu.

Nghĩa:

Ở núi bữa bữa sống an thường,
Cơm hẩm no lòng nước thanh lương,
Ai biết thầy già nghèo đáo đề,
Trước sân cây bá thể lò hương.

CHÚ:

Với thầy già ở núi, ngày nào cũng tốt, cũng sống an thường; cơm hầm no lòng, nước suối tắm mát, sống đời giản dị. Mọi vật dụng là kho thiên nhiên trước mắt.

Tóm lại, quan niệm của người tu, sống thì tạm gởi với thiên nhiên, thác lầy trắng sao làm quan quách. Không bận lòng vì sự sống, không chạy theo cái giả bên ngoài. Chỉ một bề:

“Sáng tâm và an tâm”

Có chỉ cho nhau cũng không ngoài việc này.

Vừa nói gì ?

BÀI 13

Âm:

Sơn cư khô đạm quả nhiên cùng,
Hân đảo thiền sàng lại hạ công,
Thánh giải phàm tình câu bất lập,
Nhứt luân minh nguyệt chiếu hư không.

Nghĩa:

Ở núi khô lạt rõ ràng nghèo,
Xiêu ngã giường thiền biếng sửa theo,
Ý thánh tình phàm đều ném hết,
Một vầng trăng sáng giữa trời treo.

CHÚ:

Trí huệ như vầng trăng chiếu ngự giữa trời. Buông tất cả sống đời đạm bạc tiêu dao, không còn việc gì để quan tâm, chỉ chăm hằm một việc như mèo rình chuột, khi đớp được chuột mới thôi. Lại lấy “Trí huệ là sự nghiệp” là câu châm ngôn của người tu. Bao lâu trí huệ hiện tiền, chừng đó mới an nhiên giải thoát.

- Giải thoát cái gì ?

- Rạng đông mặt trời lên, mọi tăm tối đều dứt bật.

Thế thôi !

BÀI 14

Âm:

Sơn cư môn yểm trúc lâm u,
Vân tự phi hề thủy tự lưu,
Thủ kỹ an bản tùy phận ngộ,
Hữu nhân vấn ngã chỉ đê đầu.

Nghĩa:

Ở núi thay cửa ngàn trúc sâu,
Mây tự bay chừ nước tự xuôi,
Giữ nét yên nghèo tùy phận gặp,
Chợt ai hỏi đến chỉ nghiêng đầu.

CHÚ:

Ngàn trúc thay cửa, mây bay nước chảy tự muôn đời. Giữ nét yên nghèo, tùy phần an ổn. Vả như gặp người hỏi đến chỉ nghiêng đầu tạ lễ mà thôi.

Ấy thế, yên phận là một đức hạnh đáng quý và đây cũng là một pháp tu, là cái then chốt của hạnh tri túc. Bao lâu còn chưa yên phận thì hạnh tri túc còn chưa thực hiện được, chỉ khi nào yên phận, chăm lo việc mình an ổn giữ đạo, mới thực hiện hoàn toàn pháp tri túc của Phật dạy.

BÀI 15

Âm:

Sơn cư xuất nhập phóng đầu đê,
Bất lý nhân gian thị dữ phi,
Thâu thập thân tâm quy cố lý,
Miễn giáo đởi thủy hựu thi nê.

Nghĩa:

Ở núi lui tới khỏi chịu lòn,
Phải trái thói đời chẳng chen bon,
Lượm lật thân tâm về chốn cũ,
Khỏi vương nước đục với bùn non.

CHÚ:

Phải với trái ta miễn bàn, bốn phận của ta là lúc nào cũng chăm lo
thúc liễm thân tâm, gắng gỏi hành trì đúng với lời Phật dạy. Dọn dẹp chông
gai. Một bè thẳng lối về quê cũ. Gói gém tư lương, dứt khoát tiến hành vào
Phật địa. Được thế chúng ta mới hòng tránh khỏi cảnh bùn vương nước đục.
Vàng hồng vươn lên, vũ trụ thênh thang, dũng sĩ hiên ngang tiến bước.

Quày gót về Tổ vực đạo tràng
Vui khỏi bị Diêm đình tra tấn.

BÀI 16

Âm:

Sơn cư bốc trúc ẩn nham a,
Miễn đắc tùy lưu trực thể ba,
Tri túc an bản thường khoái lạc,
Mộc nhân tề xướng thái bình ca.

Nghĩa:

Ở núi hang đá gởi tuổi già,
Danh lợi thói đời thân tránh xa,
Biết đủ yên nghèo thường khoái lạc,
Người cây múa hát thái bình ca.

CHÚ:

Thân gởi hang đá, chẳng quản lợi danh, nghèo mà biết đủ, thường được yên
vui. Khi này người gỏi ca khúc thái bình.

Trúc ồm từng dài nhỏ giọt hương,
Gió trôi trăng mỏng đổ diêm lương,
Nguyên Tây chùa ấy chừ ai ở,

Hôm sớm chày kình đuổi tịch dương.
Một tiếng quát !

BÀI 17

Âm:

Sơn cư cảnh trí lạc thiên thành,
Kham thán diêm phù thế bất bình,
Nghịch thuận thị phi đa lợi hại,
Mạc như giam khẩu quá bình sinh.

Nghĩa:

Ở núi an nhiên cảnh đẹp xinh,
Ngao ngán diêm phù cõi bất bình,
Phải trái ôi thôi đây lợi hại,
Tốt hơn ngậm miệng hết bình sinh.

CHÚ:

Núi non cảnh trí đẹp thiên nhiên, nơi đây dù giả tạm, nhưng không phải trái lụy phiền. Giữa cuộc đời đầy ngất thị phi oán hại, ta phấn đấu khắc phục mọi oan khiên. Từng bước chân thoảng nhẹ, ta sẵn bước khôi phục lấy chủ quyền. Vững dạ kiên gan, tùy duyên giữ Đạo, ngậm miệng thôi, giả làm ngơ, mới có chút phần tương ưng. Bước đầu là thế. Gắng lên !

Ô kìa !

Xót trông phù thế mà đau

Bọt trong bể khổ bèo đầu bển bển mê.

Cái gì ?

BÀI 18

Âm:

Sơn cư dưỡng chuyết độ dư niên,
Vinh nhục phân minh tại mục tiền,
Thật nãi thế tình triêu mộ cải,
Tất nhiên thương hải biến tang điền.

Nghĩa:

Ở núi giầu vụng sống năm tàn,

Vinh nhục kìa ta thấy rõ ràng,
Vốn thật tình đời chiều sáng đôi,
Tất nhiên sự thế biến thương tang.

CHÚ:

Thương hải tang điền, đổi thay trước mắt, lạ gì ? Chừ ta dẫu dẹp mọi khôn hay, bày ra những vụng dờ quê mùa để sống cho hết năm tàn mà tiến tu đạo nghiệp.

Vinh với nhục mà chi. Vinh đố nhục đó, trò đời dẫu bề có ra gì ! Đã thế dấn thân vào chốn bụi hồng, đâu không là đại dật.

Tuy nhiên,
Trong lòng ví không xiêu không lệch,
Mặc tình nghe kẻ mắng người khi,
Châm lửa đốt trời thêm nhọc sức,
Đáy mắt đà buông rũ bóng từ bi.

BÀI 19

Âm:

Sơn cư súc thủ đắc tiện nghi,
Tịch diệt thân tâm na cá tri,
Bất thị thân an duy tỵ họa,
Danh cương lợi tỏa tận phao ly.

Nghĩa:

Ở núi rút cổ có tiện nghi,
Lòng mình lặng dứt ai biết gì,
Chẳng phải trộm yên mà lánh họa,
Danh danh khoá lợi ấy mà chi.

CHÚ:

Ở núi có tiện nghi cho người dụng công tu hành là, thân tâm an tĩnh, tự tại, lắng dịu mọi triền phược trong lòng. Dù vậy, đó chưa phải là chỗ tiện nghi đắc lực cho người chân thiết dụng công. Có thể nói rằng bước đầu dụng công ta tạm mượn cảnh ấy để tránh bớt lụy phiền, bảo trì chí đạo. Nhưng rồi phải xông thẳng trong sào huyết mà bắt giặc cướp mới được. Cũng chớ làm nuôi giặc cướp công đức trong nhà !

Dề dặt lấy !

BÀI 20

Âm:

Sơn cư vô vật tác sanh nhai,
Đạm phạn huỳnh tê trực nhật ai,
Phú quý công danh phi ngã sự,
Đắc khoan hoài xứ thả khoan hoài.

Nghĩa:

Ở núi không gì để sanh nhai,
Dưa muối cơm thô tạm qua ngày,
Phú quý công danh ta chẳng bận,
Được hồi thông thả mở lòng ngay.

CHÚ:

Ngày qua ngày, cơm thô nước suối với sãi núi này, thấy đã thỏa lòng, cần chi giàu sang quyền thế, những thứ đó sơn tăng chẳng dùng. Sãi núi này chỉ làm một việc là, tự mở mắt huệ, giải phóng chính mình. Bao nhiêu tinh lực, dồn hết vào công phu, thực hiện cho kỳ được việc này. Việc này hoàn tất mới yên lòng sãi ta. Vừa lái nhãi gì ?

Thẳng bước tiến lên quả vô sanh,
Yêu ma quỷ mị khôn ngăn nổi,
Chiếc gươm trí huệ tay chẳng rời,
Đơn đao đột nhập vô thượng giác...

BÀI 21

Âm:

Sơn cư nhất vị thái căn hương,
Vật ngoại nhân nhân tuế nguyệt trường,
Trực nhật ai lai khiên bổ quá,
Minh triều hà tất dự tư lương.

Nghĩa:

Ở núi rau củ sống qua ngày,
Làm kẻ nhân tăng vui thú hoài,
Bữa bữa xét suy chừa lỗi cũ,

Cần gì lo lắng việc ngày mai.

CHÚ:

Làm tăng vô sự, sống gởi núi rừng, thân tạm rau khoai, tháng ngày tự tại, chẳng cần lo lắng việc gì cũng không có việc gì lo lắng. Chỉ hằng tỉnh xét làm lỗi nơi mình, nếu có liền buông, phải buông thật hết. Một chữ buông này ngời ngời trước mắt, không chút lãng xao. Mấy may mấy động, phải hạ thủ mau. Chúng ma tác hại, không khéo len vào...

Gì nữa ? Nói xàm mãi sao ?

Vui ta vui chừ Bồ Đại vui sướng

Điên ta điên chừ Phổ Hóa điên gàn.

BÀI 22

Âm:

Sơn cư xúc xứ thể an nhiên,
Diệc khả phương hề diệc khả viên,
Chỉ hữu lưỡng ban trừ bất đắc,
Cơ lai khiết phạm khốn lai miên.

Nghĩa:

Ở núi nơi đâu cũng an nhiên,
Dù việc vương tròn chẳng lụy phiền,
Chỉ có hai điều trừ chẳng được,
Mệt thì nằm ngủ, đói ăn liền.

CHÚ:

Nhàn tăng lúc nào cũng an nhiên. Hiện tượng trước mắt vương tròn chinh nghiêng... đều theo luật thành trụ hoại không mà thế. Đã thế ta nên tùy duyên tùy phần mà nuôi dưỡng trí huệ của mình, đừng để dính mắc trong cuộc thành hoại, đừng chạy đua với những bóng giả bên ngoài, cũng đừng so đo tính toán việc gì khác... Chỉ một bề nhắm thẳng tới trước mà đi.

Đi đâu ? Đi cũng không đi.

Trời đất liếc trông chừ sao thênh thang

Chống gậy chơi rong chừ phương ngoại phương.

BÀI 23

Âm:

Sơn cư vô sự khả bình luân,

Nhật vị tà thời tiện yểm môn,
Phú quý thâm tha thiên vạn bội,
Thanh nhàn hoàn ngã nhị tam phân.

Nghĩa:

Ở núi không việc để bàn mưu,
Bóng ngã đầu non cửa đóng rồi,
Phú quý thua người ngàn vạn bội,
Thanh nhàn ta có mấy phần thôi.

CHÚ:

Là một hành nhân trong Tông môn, tuy còn sinh hoạt trong cộng đồng xã hội, nhưng trí huệ siêu việt hơn đời. Mọi chủ lực đều tập trung vào một việc là, cốt nuôi sống huệ mạng, lấy trí huệ làm sự nghiệp. Bao nhiêu buộc ràng toan tính vất xa ngoài vạn dặm, cố tạo một cuộc sống an ổn lành mạnh, đồng thời gan dạ chịu đựng mọi trở lực một cách anh dũng và sáng suốt. Ta tin chắc dù hành trình vạn lý, nhưng mỗi bước đi là mỗi bước về gần hơn. Người xưa nói:

“Đạt giả thường du Niết Bàn lộ”.

BÀI 24

Âm:

Sơn cư mao ốc lưỡng tam gian,
Lạc đạo vong tình bất yểm quan,
Thước tháo nha minh đàm Bát Nhã,
Thanh phong minh nguyệt bạn tăng nhàn.

Nghĩa:

Ở núi tranh lá một vài gian,
Vui đạo quên tình cửa mở toang,
Lũ quạ kêu ran đàm Bát Nhã,
Trăng trong gió mát bạn tăng nhàn.

CHÚ:

Tranh lá sơ sài, dựng lấy thảo am. Hải hòa vui đạo, thể sự chẳng ham. Vui chốn núi rừng, bạn cùng trăm thú “Lấy gió mát trăng trong kết nghĩa, mượn hoa đàm đước tuệ làm duyên...”

Tuy nhiên đạo lớn không khó, chỉ đừng lựa chọn cách xa trời đất”.

Thế nên biết
Tánh thật vô minh tức Phật tánh
Thân huyễn như không tức pháp thân.
Tĩnh táo, chớ làm nhận !

BÀI 25

Âm:

Sơn cư nhất Phật nhất lô hương,
Tĩnh lý càn khôn nhật nguyệt trường,
Khát ẩm cơ san vô biệt sự,
Hàn lai hướng hỏa noãn thừa lương.

Nghĩa:

Ở núi một Phật một lò hương,
Định thể càn khôn nhật nguyệt trường,
Khát uống đói ăn không việc khác,
Lạnh thì sưởi ấm nóng thừa lương.

CHÚ:

Định thể cao dày như trời đất, lớn lao vững chắc như nhật nguyệt. Trong định đó vắng bóng mọi suy tư lo lắng, toàn một thể phẳng lặng, trong ngần, siêu thoát. Khi này lạnh thì có ánh mặt trời chiếu soi sưởi ấm, nóng thì có gió mát trong lành tận mười phương. Tóm lại hằng ngày không việc gì khác ngoài việc đốt năm thứ hương thơm cúng dường Phật vô vị chân nhân của tự mình và đây cũng là một cách nói chứ.

- Làm sao cúng dường ?
- Tĩnh tĩnh, lặng lặng tạm vậy thôi.

Lại từ trước có rất nhiều bài dâng hương được lưu truyền trong Thiên môn. Nhân đây xin trích dẫn một vài bài thường dùng nhất để xem người xưa nói gì qua nén hương, tiêu biểu gì đối với tâm hương của mình:

Một nén hương này, chẳng từ trời cao rơi xuống, chẳng phải dưới đất sinh ra. Trước thời hai khí âm dương nguyên phối thì, cội nguồn che lấp cả ba cõi. Sau khi một vàng thái cực vừa phân thì, cành lá sum xuê khắp mười phương. Siêu hơn màu sáng đẹp của mặt trời, mặt trăng. Vượt cả vẻ rực rỡ của núi sông gấm vóc. Là giới, là định, là huệ, chẳng phải gỗ, chẳng phải lửa, chẳng phải khói. Thu lại chỉ trong hạt bụi, tung ra xông ướp cõi nước như hà sa... Lò hương vừa nhen nhóm khăn thiết dâng lên cúng dường. Thử nói xem cúng dường đó là gì ?

Một tiếng quát. Vừa phải thôi !

Hương giới, hương định, hương huệ, hương giải thoát, hương giải thoát tri kiến. Năm thứ hương này tạo thành đài mây, chói sáng pháp giới. Giờ đây trong từng giây, từng phút, các hành giả trong Tông môn thành khẩn vận dụng năm thứ hương này dâng lên cúng dường trước ngôi Tam Bảo khắp mười phương.

- Có chãng ? Có chãng ?
- Cũng không việc gì bên ngoài mà có !
- Hương giới là gì ?
- Tỉnh tỉnh ! Chớ lầm vọng tưởng.
- Hương định là gì ?
- Lặng lặng đừng theo vọng tưởng.
- Hương huệ là gì ?
- Thể dụng gồm đủ, tâm cảnh đều như.
- Hương giải thoát là gì ?
- Không vật có thể dính, không pháp có thể mắc, vượt ngoài xưa nay, tâm hằng sáng suốt.
- Hương giải thoát tri kiến là gì ?
- Xưa nay không tịch, bản lai không vật là gì ? Thử hạ một chuyển ngữ xem.
“Đêm rồi sân trước một cành mai”

BÀI 26

Âm:

Sơn cư sái lạc nhiệm ngâm nga,
Phạn hậu trà lai khiển thụy ma,
Thế thượng hoàng kim hà túc quý,
Nhất thân an lạc trị tiền đa.

Nghĩa:

Ở núi thư thả mặc ngâm nga,
Ma ngủ dẹp tan cây chén trà,
Vàng nén trên đời đâu đã quý,
Một thân an lạc khó mua đa.

CHÚ:

Thân tâm nhàn hạ, sống đời thư thả mặc tình ngâm nga. Hai chướng hôn tán giải trừ rồi thì một đời tự tại lặng lẽ sáng suốt. Tình huống này cần đi thì đi, cần nghỉ thì nghỉ, ung làm cứ làm không còn vướng mắc, bận bịu bất cứ gì. Thế nên nói: “Vàng nén trên đời cũng không sánh bằng”, cũng không đòi được niềm siêu lạc của người đã giải trừ hôn tán. Từ đây tiến lên một màu tịnh thanh, ngày ngày trường dưỡng gọi là tu hành. Tuy nhiên cũng chẳng có gì cố định cả!

BÀI 27

Âm:

Sơn cư độn tích vạn duyên hưu,
Thất lạc tiên thăng lại khán ngưu,
Tán đản vô câu do ngã lạc,
Chư nhân hà bất tảo hồi đầu.

Nghĩa:

Ở núi dẫu tích chẳng mong cầu,
Dây roi rớt mắt biếng đuổi trâu,
Ném quách thành thoi ta vui thú,
Các người sao chẳng sớm hồi đầu ?

CHÚ:

Muôn duyên bật, trăm việc thôi, trâu trắng sờ sờ trước mắt, khi này mới thật thành thoi.

Ở đây trở lại vấn đề, ta thử hỏi xem, làm sao chặn trâu ?

Một hôm Thạch Củng làm việc trong nhà bếp, Mã Tổ hỏi:

- Làm gì đây ?
- Chăn trâu.
- Chăn cách nào ?
- Một khi vào lúa mạ của người liền nắm mũi kéo lại.
- Thật biết chằng trâu.

Thử xem phương pháp của người xưa đây.

BÀI 28

Âm:

Sơn cư lão nạp niệm thành khô,
Ý trọng nhàn quan tùng trúc mai,
Phật Tổ thượng nhiên do lại tổ,
Khách lai chỉ đắc cương tương bồi.

Nghĩa:

Ở núi sãi già ý lặng nguôi,
Chống gậy nhàn xem tùng trúc vui,
Phật Tổ hãy còn chưa muốn gặp,
Không lẽ khách tìm lại bỏ lui.

CHÚ:

Sãi già con khi lòng đã lặng nguôi. Ngày ngày nương trụ trọng nhàn xem tùng trúc vui. Phật Tổ còn chẳng muốn làm, huống nữa là việc gì khác ư ! Tuy nhiên vì khách mà gắng gượng gặp nhau. Gặp nhau đã không tiện rồi. Đã chôn vùi nhau rồi, nói gì gương my trọn mắt. Dù vậy chỗ vì nhau cũng tạm dùng đàm dãi người xưa khích lệ người sau, kẻ đồng chí nương đó đứng dậy vung tay tiến thẳng tới trước.

Gắng lên ! Chân trời tịnh thanh...

BÀI 29

Âm:

Sơn cư xử sự xuất bình thường,
Mạc sử thân tâm phận ngoại mang,
Tích nhật Triệu Châu thù ứng lại,
Vương lai do bất hạ thiên sàng.

Nghĩa:

Ở núi xử sự vượt tầm thường,
Chớ để thân tâm lắm chuyện vương,
Ngày trước Triệu Châu khi tiếp khách,
Vua sang còn chẳng bước khỏi giường.

CHÚ:

Sãi già ở núi xử sự vượt bình thường, không để trong tâm có việc, tự nhiên thân lặng tâm yên. Người xưa vì nhau bất đắc dĩ thù tiếp các nơi, nhưng luôn luôn

tự tại, không chút riêng tư nào vương vấn trong lòng. Đấy mới thật sự là cảnh “Đất nước tôi thanh bình, can qua không còn nữa”. Đã thế thì, mặc tình nói dọc nói ngang, cũng không ngoài bốn phạm sự. Mầm loạn khi chấm dứt, tự nhiên nhà nhà bỏ ngõ, hân hoan hội hè.

Chớ làm!

BÀI 30

Âm:

Sơn cư thâm ẩn bế thiên quan,
Hỷ đắc phù sanh nhựt nhựt hàn,
Tọa thánh tùng phong đàm diệu pháp,
Đại vương gia thiện thực năng san.

Nghĩa:

Ở núi thâm ẩn đóng thiên quan,
Vui kiếp phù sinh bữa bữa hàn,
Pháp diệu ngồi nghe tùng dậy gió,
Cơm vua thịnh soạn mặc tình xoi.

CHÚ:

Thâm ẩn non cao, trọn ngày cửa đóng. Nhân nhả cùng gió cùng tùng, gá gởi kiếp phù sinh vui thú với mây với điều. Gã này luôn được cơm vua thịnh soạn toàn bày trước mắt. Mới hay trong cái giả, có cái chơn, trong cái hư ngụy vô chủ, sinh diệt biến dị, toàn bày ông chủ chân thật bất sinh bất diệt. Khéo tự giữ gìn. Chớ để tháng ngày qua sông vô ích.

Ôi chao !

BÀI 31

Âm:

Sơn cư quy ẩn lạc tiên thiên,
Mặc khế chân như giáo ngoại truyền,
Đại đạo bốn lai vô sở nhiễm,
Mặc manh vọng niệm ố tâm điền.

Nghĩa:

Ở núi quy ẩn giữ tiên thiên,
Thâm tỏ chân như giáo ngoại truyền,
Đạo lớn xưa nay không chỗ nhiễm,
Chớ cho vọng tưởng nhớp tâm điền.

CHÚ:

Làm tăng ở núi luôn giữ tâm thể an nhiên. Đạo thể trùm khắp không mây may tỳ vết. Xưa nay hiện bày chẳng chút gì khuất lấp. Muốn thể nhập Đạo lớn này, chỉ vọng dấy liền buông. Được thể tự nhiên đất trời rộng rang sáng suốt. Tuy nhiên như thể chớ làm chạy theo vọng tưởng, làm hoen ố tâm điền của mình. Tổ sư dạy:

“Sai chừng mảy lông, lỗi có muôn ngàn”

Tĩnh tĩnh, chớ bị người gạt.

BÀI 32

Âm:

Sơn cư mặc tọa thị chân tu,
Học đạo vô như hiết niệm đầu,
Y lý minh châu nguyên bất thất,
Hà tu tâm khổ ngoại biên cầu.

Nghĩa:

Ở núi tĩnh lặng thật chân tu,
Học đạo gì hơn dứt niệm đầu,
Chéo áo minh châu còn sẵn đó,
Lựa là cay đắng khắp nơi cầu.

CHÚ:

Chân thể thì trong lặng viên dung. Người muốn đến điền địa này trước nhất phải buông vọng hoặc, vọng dấy liền buông, phải buông thật sạch mới tĩnh lặng như như được. Đã thế tức nhiên hạt châu quý đẹp giá trị vô lượng trong chéo áo vẫn còn. Vậy thì đâu cần cay đắng khắp nơi chạy tìm. Thôi, chớ nhận bóng quên đầu mà mất công vô ích. Có điều này là ở đây nói hạt châu hay bản thể, chân thể... đều chỉ là một cách nói.

Xin nhớ lấy !

BÀI 33

Âm:

Sơn cư hồi tích dưỡng chân tâm,
Đa thiếu cuồng mê trọc ngoại tâm,
Thùy tín cổ nhân ngôn bất tháo,
Vô huyền cảm thượng thực tri âm.

Nghĩa:

Ở núi mai danh dưỡng chân tâm,
Nhiều kẻ lầm mê rong ruổi tâm,
Mới biết người xưa lời chẳng dối,
Không dây đờn nọ đẩy tri âm.

CHÚ:

Kẻ ở núi là mai danh tu dưỡng, đừng bước chạy rong. Bởi lẽ càng chạy ra ngoài càng xa, càng tìm lãng xăng, càng rỗng. Người xưa bảo: “Hãy tĩnh táo ngay đây mà thừa đương”. Lời này thật không dối. Do vì lầm mê nên chúng ta chưa chịu tin đây thôi. Thế nên ở đây nói: “Đờn không dây ai là tri âm”. Sự thực kẻ tri âm này phải sống được với cái hằng nghe, xoay cái nghe vào tự tánh, buông bỏ thính trần, trở vào viên trạm thường tánh. Đã thế ai là tri âm đây? Thật khó thông tin tức này lắm! Người xưa nói: “Ba mươi năm chỉ câu được nửa người Thánh”.

BÀI 34

Âm:

Sơn cư hồi thủ tự trầm ngâm,
Trượng thiết yên năng phó thốn tâm,
Hải hữu khô thời chung kiến đề,
Thế nhân chí tử bất tri tâm.

Nghĩa:

Ở núi hồi thủ tự trầm ngâm,
Trượng sắt đâu hay đổi tác vàng,
Biển có hồi khô rồi thấy đáy,
Người mê suốt kiếp chẳng biết tâm.

CHÚ:

Tâm thể lặng như mà cứ nhằm tán động mà tìm thì, cùng kiếp cũng chẳng biết nhận ra. Việc này như sắt vụn, dù có bao nhiêu trượng cũng không đổi được một tấc vàng ròng. Cho nên ở đây cam kết rằng: Dù cho non có mòn, biển có cạn chẳng nữa, cứ chạy bên ngoài mà tìm thì suốt kiếp và mãi mãi trong nhiều kiếp dài và nhiều hơn nữa, cũng không thể nào nhận ra tâm hay biết tâm là gì. Chỉ khi nào hồi đầu thôi chạy, ngay đấy mà nhận lại chính nơi mình.

Khéo khéo nhận lấy.

Chớ làm vọng tưởng !

BÀI 35

Âm:

Sơn cư ngọt tựa khắp như si,
Tâm địa phân minh liễu liễu tri,
Phong tác tùng đào lai quát nhĩ,
Mão nhiên bất cố thả ca thi.

Nghĩa:

Ở núi ngồi vững tựa như si,
Tâm địa tinh thuần rõ rõ tri,
Gió dậy sóng tùng tai rộn rã,
Mặc cho bốn phía cứ ngâm thi.

CHÚ:

Người đại lực lượng, bên ngoài trông giống như si ngậy mà chẳng phải si ngậy. Đó chính là con người bất động, bất tử, không còn chạy theo những vọng giả bên ngoài nữa. Chính con người này triệt không tất cả, quán xuyên tất cả, cho dù trời nghiêng đất lở. Con người này vẫn an nhiên tự tại. Tóm lại mọi hiện cảnh, hiện tượng trên thế gian này và cả những biến động lớn lao của siêu giới cũng không làm gì được con người này, cũng không thể kéo lôi nổi con người này. Thế thì con người này là gì ?

Một tiếng quát !

BÀI 36

Âm:

Sơn cư khiển hứng ngẫu thành thi,

Nhơn nhược đam thi diệc thị si,
Sanh tử mạng căn như vị đoạn,
Mạc tồn tri kiến bả tâm khi.

Nghĩa:

Ở núi khiên hứng chột thành thi,
Nhưng nếu mê thi cũng lại si,
Sống chết mạng căn như chửa dứt,
Chớ đem thấy biết để lòng khi.

CHÚ:

Chấp kiến chính nó là một thứ chương ngại lớn trên đường Đạo, cũng chính nó là sở tri ngu rất khó trừ. Người hạ thủ công phu tu hành, phải nên đề phòng kiến chấp này. Hơn nữa người dụng công tu hành trong lòng nếu còn mây may tình niệm nào chưa buông thì, đó là đam mê, cũng là một thứ si. Phải mạnh dạn bước lên đầu sào trăm trượng, đẩy sinh mạng mình vào cùng lộ, chỗ tuyệt hậu để rồi đón nhận một sự sống vĩnh cửu. Then chốt của vấn đề sinh tử, ta chưa giải quyết ổn đáng, tức nhiên có ngày quỷ Dạ Xoa kéo cổ ta đến điện Diêm La bắt đền com đó.

BÀI 37

Âm:

Sơn cư tuấn hiêm thiếu nhơn đặng,
Trúc tháp già phu nhất cá tăng,
Quý ngã tịch liêu vô bạn lữ,
Tự tri phương thốn lãnh như băng.

Nghĩa:

Ở núi hiêm trở ít người lên,
Giường trúc ngồi Thiên một vị tăng,
Vắng vẻ thẹn mình không bạn lữ,
Tự lòng mình biết lạnh dường băng.

CHÚ:

Núi non hiêm trở ít người vắng lại, lại chỗ chột đánh, ngút ngàn mây khói, ai là người có thể làm bạn lữ ? Đây là chỗ một mình cảm nhận mà thôi. Người

xưa nói: “Thường độc hành, thường độc bộ” chính là đây. Nếu đây là một con đường thì người muốn đi và đi được, con người này phải là bậc trượng phu đạt đạo, mới có thể dạo chơi trên đó (đường này) được. Người dạo chơi trên đường này, lên tận đỉnh cao rồi, mới có thể xem xét tận mười phương. Thấu rõ lẽ: “Một hạt bụi nuốt biển cả, biển cả cũng không ngoài ta”.

Gớm thay !

BÀI 38

Âm:

Sơn cư lãnh đạm Phật gia phong,
Thật thị thân cùng Đạo bất cùng,
Vô giá ma ni nhân hản thức,
Khả lân đối diện bất tương phùng.

Nghĩa:

Ở núi lạnh nhạt Phật gia phong,
Ấy thật thân hèn Đạo chẳng hèn,
Của báu ma ni người ít biết,
Thương thay giáp mặt chửa từng quen.

CHÚ:

Xưa nay Phật gia không chuộng bên ngoài và rất lạnh nhạt đối với tất cả. Người tu Phật rất chú trọng bên trong, phần nội tại. Chỉ cốt làm sao cho phần nội dung vững vàng, sáng suốt, chắc thật thôi. Tâm là chủ, tâm tạo tác tất cả. Biết tâm và nhận được tâm là nhận được tất cả. Sống thật với tâm là, có thể trang trải hài hòa với tất cả, chưa từng thiếu thốn. Người xưa nói: “Thật là thân hèn mà Đạo chẳng hèn”.

Hèn ấy, thân tuy mặc rách rưới nhưng với Đạo thì trong tâm sẵn có hạt châu vô giá.

BÀI 39

Âm:

Sơn cư tịch mịch chánh tương nghi,
Hảo bả lương tâm dưỡng phiến thì,
Nguyệt chiếu hàng tùng minh ý Tổ,

Cả trung năng hữu kỷ nhơn tri.

Nghĩa:

Ở núi yên lặng thích thú thay,
Khéo giữ lương tâm dưỡng tháng ngày,
Tùng lạnh trăng soi bày ý Tổ,
Trong đây được có mấy người hay.

CHÚ:

Vắng lặng là nơi thích hợp với người tu. Đã được an nhàn sống trong cảnh ấy, chúng ta phải nắm vững cương lĩnh tu hành, quyết tử hạ thủ công phu đồng thời cũng phải điều dưỡng thân tâm một cách khéo léo. Chúng ta nhận rõ nỗi khổ luân hồi sanh tử nhiều kiếp một cách sâu sắc. Chúng ta cũng đã khẩn thiết dụng công tu hành. Như vậy mỗi phút giây trong hằng ngày chúng ta sẽ không mất phần lợi ích. Và khi tinh lực mạnh, trí huệ không lầm ngoài cảnh thì tự nhiên như nói:

“Trăng soi tùng lạnh đều sẵn bày ý Tổ”.

Gắng lên !

BÀI 40

Âm:

Sơn cư phong vật tự thiên nhiên,
Đại đạo chiêu chiêu tại mục tiên,
Bất thức Tổ tông thân mật chỉ,
Đồ lao niệm Phật dữ tham thiên.

Nghĩa:

Ở núi phong vật vốn thiên nhiên,
Đạo lớn rành rành trước mắt liền,
Ý nhiệm Tổ tông không biết đến,
Uổng công niệm Phật với tham thiên.

CHÚ:

Ngay nơi cảnh Đạo hiện bày, người có chút hơi hám phải ngay đó mà nhận. Chính đó mà đào xới tìm lấy, chạy lãng xăng bên ngoài vô ích. Tóm lại ý nhiệm Tổ sư cũng phải ngay đó trực nhận, chính đó thừa đương, không can hệ việc gì bên ngoài và cũng chẳng thiếu thôn vật gì, chỉ biết gìn giữ và khéo dùng là được. Người xưa bảo: Phải khéo thừa đương. Nhưng thừa đương cái gì ? Thì đây !

Trúc biếc hoa vàng đâu cảnh khác
Trăng trong mây bạc hiện toàn chân.
Một tiếng quát !



BÀI 41

Âm:

Sơn cư bao nạp thái hư không,
Vạn tượng sum la tận tại trung,
Tả hữu phùng nguyên giai Phật sự,
Bất tiêu bổng hát bất thi công.

Nghĩa:

Ở núi gồm chứa cả hư không,
Muôn tượng đều bày trọn ở trong,
Khắp chốn hiện thành là việc Phật,
Chẳng cần gậy hét với ra công.

CHÚ:

Đã sống được với chân thể thanh tịnh của tự mình thì, muôn tượng toàn bày trước mắt chẳng thiếu vật nào. Và khi này mọi thi vị đều là việc Phật, an ổn, đói ăn, khát uống, khỏi phải lo toan gì gì nữa. Có thể nói là, nơi nơi tự tại, chốn chốn thông dong, gặp trường thì đùa...

- Hãy nói ta là gì ?
- Nhất thiết trí trí thanh tịnh bản nhiên.
- Là gì ?
- Kẻ này cởi cạp dẫn voi về làm điền đảo thiên hạ.

BÀI 42

Âm:

Sơn cư mặc tọa ngộ chân không,
Nhứt pháp thông lai vạn pháp thông,
Phi đản ngã kim năng đạt liễu,

Hằng sa chư Phật thể giai đồng.

Nghĩa:

Ở núi ngồi lặng tỏ chân không,
Một pháp thông rồi muôn pháp thông,
Chẳng phải riêng ta tới chỗ ấy,
Hằng sa chư Phật thể đều đồng.

CHÚ:

Dụng công tu hành đến chỗ đã thông được một pháp thì, tất cả pháp đều thông, bởi muôn pháp với ta không khác thể tánh. Vậy thì ta ngộ được chỗ đó, trước ta hằng sa chư Phật, Bồ tát và mãi mãi những hành giả sau này cũng đều ngộ chỗ đó, tức là chân thể trong lặng nhiệm mầu. Song muốn đến được chỗ đó, ta phải có công phu dày dặn, tinh lặng thâm niên mới khế hợp. Đây là chỗ tối kỳ nói suông, nắm bắt lãng xãng vô ích. Phải thâm nhận, bảo trì mới được.

Nói gì nghe lạ quá vậy.

BÀI 43

Âm:

Sơn cư tùy phận tức tu hành,
Vô sự vô ưu quá thử sanh,
Bản hữu chân không phi ngộ đắc,
Thánh nhân diệc thị cường an danh.

Nghĩa:

Ở núi tùy thuận ấy tu hành,
Có sợ lo chi mặc phù sinh,
Sẵn có chân không đâu phải ngộ,
Thánh nhân âu cũng gượng nên danh.

CHÚ:

An nhiên tùy thuận tu hành tức ta đã thặng hoa được kiếp mong manh. Dòng đời cứ trôi, tháng ngày qua nhanh cái gì đến sẽ đến, ta không làm sao cưỡng lại nổi. Đã vậy mọi người chúng ta nên tỉnh táo mà nhận định cho trọn vẹn cuộc lữ bấp bênh này, nó luôn luôn vận hành trong chiều nghịch, còn ta trôi nổi theo ý thức trùng phức mênh mang.

Ô hay ! Là lạ. Một cuộc lữ hư danh, mà ta lại cố chấp. Do cố chấp nên rồi ta bị cuốn trôi theo dòng thác luân hồi. Ta thật quá đỗi si ngốc, bỏ cái sáng suốt, ôm lấy cái si ngốc mà thôi.

BÀI 44

Âm:

Sơn cư thường vũ bất huyền cảm,
Nhứt khúc vô sanh duyệt ngã tâm,
Trực hạ phản văn văn tự tánh,
Thùy gia ốc lý một Quan Âm.

Nghĩa:

Ở núi thường khảy đàn không dây,
Một khúc vô sanh thỏa thích tâm,
Ngay đó xoay nghe nghe tự tánh,
Nhà ai không có Phật Quan Âm.

CHÚ:

Ngay đó xoay nghe, nghe lại tự tánh, không bị âm thanh khuấy động gián đoạn thì tức nhiên bản tánh hiện tiền. Đây là pháp môn đại giải thoát, là cửa đặc lực nhất của công phu nhĩ căn viên thông mà Bồ tát Quán Thế Âm hành trì viên mãn. Chính Ngài quán sát căn cơ chúng sanh cõi này, thấy căn khí của chúng thích hợp với môn phản văn để được viên thông, cũng chính Ngài khuyến khích đại chúng, xoay căn nghe, nghe tự tánh, nhập lưu vong sở, vào viên trạm, tự nhiên được thông suốt viên mãn các căn.

BÀI 45

Âm:

Sơn cư độc tọa Đại Hùng Phong,
Diện diện hiên song xứ xứ thông,
Vân khứ vân lai giá bất trụ,
Nhứt thừa cao hiển thái hư không.

Nghĩa:

Ở núi riêng cõi Đại Hùng Phong,

Bốn mặt thên thang chôn chôn thông,
Mây tới mây lui che chẳng kín,
Nhất thừa cao tỏ thái hư không.

CHÚ:

Độc tọa trên chót đỉnh bao la, đó là nơi không người tới lui, không vật dính mắc, là điểm cao tột độc đáo chỉ hạnh thuần chơn nhất thừa rắn chắc mới thông nổi tin tức này. Người dụng công khi đã đến giai đoạn hoàn toàn tự chủ rồi, mọi vụn vặt vứt sạch hết. Ứng đi thì đi, ứng ngồi thì ngồi một cách tự tại an ổn, kẻ này chỉ còn một phen nhào lộn, mới hay tiếng vỗ của một bàn tay, ngôn ngữ của người không lưỡi. Vừa nói gì ?

Một tiếng quát !

BÀI 46

Âm:

Sơn cư không tịch ngọa thiên tăng,
Trú dạ thường trì Bát Nhã kinh,
Thỉ thức chúng sanh nguyên thị Phật,
Tùng lai nhiệt thủy tức hàn băng.

Nghĩa:

Ở núi vắng lặng ngọa thiên tăng,
Hôm sớm thường gìn Bát Nhã đấng,
Mới biết chúng sanh nguyên gốc Phật,
Thế thì nước nóng ấy hàn băng.

CHÚ:

Hơi thở ra vào không dính mắc, tức là thường thọ trì kinh Bát Nhã. Tăng nhàn ở non cao chóp đỉnh không khách khứa, lúc nào cũng lặng lẽ tĩnh táo trì kinh này. Từ tư thế đó, mới biết chúng sanh xưa nay là Phật, nước nóng đâu khác hàn băng chỉ là một tánh thể thôi. Đã không khác thể thì khi bụi nhơ sạch rồi, đương nhiên về cùng một chân tánh trong trẻo, một màu tịnh thanh.

Đây cũng là một lối nói qua.

Chớ quên bùn úng nước !

BÀI 47

Âm:

Sơn cư điều yếu tự vô trần,
Bất giả tu trì kiến bản chân,
Chân Phật hà tăng ly tả hữu,
Kim nhân tiện thị cụ thời nhơn.

Nghĩa:

Ở núi điều vợi bụi không vương,
Chẳng đợi tu trì thấy bản chân,
Phật thật đâu từng rời gang tấc,
Người nay chính thật cụ thời nhân.

CHÚ:

Tánh thiên chân hay bản thể tịnh thanh một màu trong trẻo, chẳng dụng lau chùi và lúc nào cũng sẵn sàng bên ta trong ta, chỉ tại ta quên lãng không chịu nhận. Khư khư chạy theo cái giả bên ngoài. Khi nhận ra rồi thì thời gian, không gian đối với ta đều là giả vọng, mọi hiện tượng ở trước mắt ta cũng không thật, tất cả đều là duyên huyễn tạm hợp, tạm có, nhưng đương thể tức không. Phật dạy: “Các hạnh không thường, là pháp sanh diệt”. Nói gì?

- Thiên thượng nhân gian thấy trong gang tấc.

BÀI 48

Âm:

Sơn cư như ý nhiệm Đông Tây,
Đại đạo hà tăng hữu ngộ mê,
Hảo nhục huyễn sang nan hạ thủ,
Bát vu thêm binh diệt thành phi.

Nghĩa:

Ở núi thỏa thích mặc Đông Tây,
Đạo lớn đâu từng có ngộ mê,
Thịt tốt khoét hư tay chẳng nở,
Bát tô thêm cán cũng ô dề.

CHÚ:

Đạo lớn xưa nay chẳng có ngộ mê. Sở dĩ nói có ngộ mê là bởi chúng ta lầm nhận thứ khác, chẳng phải Đạo mà cho là Đạo, chẳng phải thật mà cho là thật. Khác nào da thịt đang lành lặn mà chúng ta đang tâm khoét thành vết là cái bát cái tô tra thành cán. Giờ đây chúng ta phải khéo nhận lại cái thật sẵn có của chính mình. Có thể, con đường phiêu lưu vô định của chúng ta mới rút ngắn và chúng ta sớm về quê hương.

BÀI 49

Âm:

Sơn cư cao ngạo thủ thanh hư,
Âm trác tùy duyên lạc hữu dư,
Bất dụng tương tâm trừ vọng niệm,
Yếu tri vọng niệm tức chân như.

Nghĩa:

Ở núi nằm khểnh giữ thanh hư,
Ăn uống tùy duyên vui có dư,
Chẳng phải đem tâm trừ vọng tưởng,
Mới hay vọng tưởng ấy chân như.

CHÚ:

Ở núi an nhàn mọi vật dụng cũng tùy duyên tiêu dùng, không bận lòng lo lắng chi cả. Như thế chúng ta vui cả ngày và ở đâu cũng an ổn lý thú. Lại vấn đề vọng niệm, nếu có dấy khởi chúng ta liền buông thì tự nhiên vọng lắng, niệm yên, chân như hiện tiền. Bấy giờ một chữ buông cũng bỏ luôn. Lúc đó mới thật sự an ổn sáng suốt. “Đất nước bình yên”. Người xưa nói:

“Tùy thuận các duyên không quái ngại
Niết Bàn sanh tử thảy không hoa...”

BÀI 50

Âm:

Sơn cư tuy thị tiểu mao am,
Đại đạo đương dương trực chỉ nam,
Mạc trụ Hóa Thành vong Bảo Sở,
Trùng gia tinh tấn cấp tu tham.

Nghĩa:

Ở núi tranh cỏ một tiêu am,
Đạo lớn nêu bày có chỉ nam,
Chớ kẹt Hóa Thành quên Bảo Sở,
Càng thêm siêng gắng gấp nên tham.

CHÚ:

Sơn cư dù chỉ một lều tranh bé bỏng nhưng đó là nơi dừng trú của bậc Đạo Nhơn vô tâm, chính là nơi bậc long tượng trong Phật- pháp tuyên bày tiêu biểu pháp viên đốn là cương lĩnh làm Phật làm Tổ. Mọi người gắng lên, chớ kẹt ở Hóa Thành mà phải tiến đến Bảo Sở, lại càng nỗ lực tham cứu đặc lực hơn nữa, lấy ngộ làm kỳ hạn. Hóa Thành chỉ là phương tiện tạm ứng thôi, Bảo Sở mới là nơi thường trú an ổn thật sự.

Dũng mãnh lên !

BÀI 51

Âm:

Sơn cư cao ẩn bạch vân trung,
Đa thiếu manh mê bất kiến tung,
Hương ngoại tầm chơn chơn chuyển viễn,
Khắc chu cầu kiếm uổng thi công.

Nghĩa:

Ở núi cao ẩn tận trong mây,
Nhiều kẻ mù mê chẳng biết tung,
Hương ngoại tìm chơn chơn lánh mãi,
Ghi thuyền mò kiếm uổng ra công.

CHÚ:

Non nước là quê hương, là nơi cao ẩn của kẻ đã buông lại buông. Người đây mộng mơ chưa thể tìm được gì ở nơi này, nếu gượng tìm cũng chẳng khác kẻ nhắm bên ngoài tìm chân như hoặc ghi thuyền mà mò kiếm báu, chỉ mất công không ích lợi gì cả. Thế thì người muốn tìm chơn, phải làm sao ? Tìm ở đâu ? Hãy thông thả đi, nhìn lại gót chân mà đi, vất mọi sở hữu, sở kiến, dần dần khôi phục phận vị nguyên xưa của mình. Được vậy là về gần đến nhà và nhận ra ông chủ nguyên xưa chân thật của mình.

BÀI 52

Âm:

Sơn cư bình địa hữu thâm khanh,
Chỉ quý đương như cộ nhãn minh,
Phục hồ hàng long giai mạc sự,
Pháp thân bất động ngộ vô sanh.

Nghĩa:

Ở núi bình địa có thâm khanh,
Chỉ quý người đi mắt sáng lanh,
Trời cạo dẹp rỗng là việc mọn,
Pháp thân chẳng động rõ vô sanh.

CHÚ:

Người tu cốt thể nhập vô sanh, vô sanh là đối với sanh nhãn, pháp nhãn, đương nhân phải thực sự bước vào chỗ không còn dấy khởi nữa. Lại, pháp là đối với các hiện tượng quả báo trước mắt. Nhãn là đương nhân phải có công lực đủ đạo nhãn nhận chịu tất cả hiện tượng quả báo đó. Có nghĩa là, người tu phải khắc phục và chiến thắng nội ngoại cảnh. Được vậy thì tự nhiên hiện tiền. Cái gì hiện tiền ?

- Chớ chạy rong. Tối kỵ kiếm tìm !
- Sanh pháp an bài trí huệ sanh.

BÀI 53

Âm:

Sơn cư độc xuất chúng cao phong,
Tứ bích vô y triệt cốt cùng,
Thuyết dữ thế gian hôn bất tín,
Khu khu chỉ đắc tự tiêu dung.

Nghĩa:

Ở núi độc xuất đỉnh cao phong,
Bốn phía cheo leo khó tựa trông,

Nói với người đều chẳng chịu,
Rồi thôi chỉ có một mình thông.

CHÚ

Dụng công tu thiền khác nào người ở non cao chót đỉnh, bốn phía chẳng liên hệ, chẳng tựa nương vào đâu. Là con đường triệt cốt độc đáo hơn bất cứ con đường nào. Do vậy mà nói cho người nghe ít ai chịu tin. Rồi chỉ riêng mình mình biết, riêng mình thông mà thôi. Con đường này ai tin được tức toàn tin vào tín vị, ai chịu khó bước đi tức mỗi bước vào đất Như Lai, có thể nói con đường thẳng tắt nhất, nhanh chóng và gần gũi quê hương nhất.

Tuy nhiên gì là con đường ?

Bốn phương tám hướng đi.

BÀI 54

Âm:

Sơn cư liên lạc đạo như gia,
Nhứt chủng bình hoài độ tuệ hoa,
Cơ khiết kim ngư vô mẽ phạn,
Khát lai tiện ẩm Triệu Châu trà.

Nghĩa:

Ở núi quạnh hiu cảnh Đạo gia,
Một tấm lòng vui ngày tháng qua,
Cơm pháp Kim Ngư ăn đỡ đói,
Khát thôi lại uống Triệu Châu trà.

CHÚ:

Rừng núi quạnh hiu rất thích hợp với người mà mọi điều trăm mối dứt bật, gìn một kiên tâm vững chắc, bình thân an ổn, tri túc qua tháng ngày, vọng dấy liền buông. Một chữ buông cũng bật, lặng lẽ như như. Khi này, đói thì ăn cơm pháp Kim Ngư, khát uống lấy trà Đạo Triệu Châu, sống đầy hương vị giải thoát nhưng trước mắt chẳng còn đối tượng, trong lòng chẳng phân chủ khách, đậm đà an ổn hoàn toàn, một niềm an nhiên tiêu dung, thử hỏi giải thoát cái gì ? Gì trói buộc ta ? Cũng chưa ổn.

BÀI 55

Âm:

Sơn cư tham học chí cô cao,
Vị đạo vong xu bất đạn lao,
Tọa đảo ngũ canh thiên dục hiểu,
Thanh tùng trích lộ thấp thiên bào.

Nghĩa:

Ở núi tham học chí riêng cao,
Vị đạo quên mình chẳng ngại lao,
Ngồi đến canh năm trời rặng sáng,
Tùng xanh mọc nhều ướt thiên bào.

CHÚ:

Người học Đạo phải đầy đủ ý chí, luôn luôn nêu cao tinh thần cầu tiến, phấn đấu bất khuất, tập trung cao độ ý chí vào công tác duy nhất là: “Quên mình vì Đạo, thành tựu đại nguyện”. Nhắm thẳng tới trước, bất chấp mọi gian nguy, lấy giác ngộ làm kỳ hẹn, không kéo dài mạng sống cho cuộc đời mà dồn hết sinh mạng cho việc sáng Đạo, phát huy năng lực trong việc hành Đạo, tận dụng mọi phương tiện để hoàn thành sứ mạng đạt Đạo.

Thượng cầu Phật Đạo
Hạ hóa chúng sanh.

BÀI 56

Âm:

Sơn cư ký tích tạm y thể,
Sanh tử hà tăng hữu định kỳ,
Phân phó đương nhơn cao trước nhãn,
Cấp tu đả điểm xuất đầu thì.

Nghĩa:

Ở núi gởi dấu tạm nương về,
Sống thác nào ai biết được kỳ,
Xin nhắn người đời mau tỉnh giác,
Hành trang sắm sẵn kíp quay về.

CHÚ:

Ta bà cõi tạm, sống thác chẳng hẹn kỳ. Ai người biết được những bí ẩn trong cuộc giả tạm sống thác bấp bênh này. Thế ấy, kíp mở to đôi mắt đầy đủ đạo nhãn, sẵn sàng tư lương, quày gót tìm về quê cũ.

Quê cũ ở đâu ?

“Chỉ một niệm không sanh toàn thể hiện”. Bấy giờ toàn bày trước mắt chẳng thiếu vật chi. Vậy thì nói quày gót hay quày đầu gì gì cũng chỉ là một lối nói thôi. Trọng điểm ở chỗ “Một niệm không sanh” tức nhiên hiện tiền.

BÀI 57

Âm:

Sơn cư kết thảo tại trùng nham,
Hi đặc phiên thân xuất não lam,
Tri túc tiện vi an lạc quốc,
Mạc giáo quá phạm thái vô tâm.

Nghĩa:

Ở núi kết cỏ ở gành non,
Mừng được rời thân khỏi lối mòn,
Biết đủ là vui niềm an lạc,
Thẹn thường quá phạm khó chu toàn.

CHÚ:

Vui về ẩn thân chốn núi non là tránh được chỗ đông đảo ở xóm làng. Biết đủ là một vị thuốc an thần khỏe mát nhất đối với người tu. Bất cứ ai nếu dùng đến liều thuốc “biết đủ” này, tức nhiên trọn đời an ổn khoái lạc. Tóm lại hành giả trong Tông môn phải có tư cách độc lập, tự quyết và tinh thần tự trọng. Lấy bài học “mong cầu quá phần” làm đề tài tự kiểm hàng ngày để thực hiện hoàn chỉnh nếp sống tri túc thanh cao, giải thoát cho chính mình.

BÀI 58

Âm:

Sơn cư khổ hạnh nhưt đầu đà,
Phế tâm vong san tự trác ma,
Liễu đặc duy tâm chân Tịnh Độ,
Phương tri Cực Lạc tại Ta Bà.

Nghĩa:

Ở núi hạnh khó nhất đầu đà,
Bỏ ngủ quên ăn giữa mài ta,
Thấu lẽ duy tâm chân Tịnh Độ,
Mới hay Cực Lạc tại Ta Bà.

CHÚ:

Hạnh đầu đà là mười hai hạnh khó khổ nhất của người tu sĩ. Sãi núi này dùng trang nghiêm bản thân, mài giữa cái ta, trau dồi ý chí. Duy tâm Tịnh Độ hay tỉnh giác hiện tiền là cao điểm sãi tôi phải thâm nhận thực sống.

Bao lâu người tu chúng ta sống được duy tâm Tịnh Độ tức nhiên chúng ta cũng sẽ nhận ra Cực Lạc hiện tiền, khỏi phải chạy tìm hay cầu cạnh đâu khác. Hãy nối dài dòng niệm hiện tại liên tục bằng công phu tỉnh giác của mình.



BÀI 59

Âm:

Sơn cư thắng cảnh dị tầm thường,
Phổ thị chư nhơn bất phú tàng,
Thủy điều thọ lâm tuyên diệu pháp,
Cao sơn bình địa tổng Tây phương.

Nghĩa:

Ở núi cảnh đẹp khác tầm thường,
Khắp để người xem chẳng dấu tàng,
Chim nước cây rừng bày diệu pháp,
Non cao đất phẳng thảy Tây phương.

CHÚ:

Cảnh tùy tâm hiện, tâm đã thanh tịnh lặng yên thì cảnh nào chẳng là cảnh xinh tươi siêu thoát. Đã thế, chim nước cây rừng, non cao đất phẳng đâu không là Cực Lạc Tây phương, đều tuyên dương diệu pháp. Do đó nên nói: “Cảnh trí nơi đây khác tầm thường” và cảnh trí tươi đẹp siêu thoát đó phơi bày cho tất cả mọi người xem không hề dấu diếm bất cứ ai. Nhưng phải xem bằng cách nào đây? Lấy con mắt gì mà xem?

Tâm thanh tịnh lặng lẽ là hơn hết.

BÀI 60

Âm:

Sơn cư phu tọa nhưt bồ đoàn,
Nhựt dụng công phu tại phản quan,
Bổn mệnh nguyên thân tri lạc xứ,
Thiệt đầu bất bị biệt nhơn man.

Nghĩa:

Ở núi ngồi vững một bồ đoàn,
Hằng dụng công phu tự phản quan,
Bổn mạng nguyên thân đã biết trước,
Lưỡi đầu khỏi bị kẻ khi man.

CHÚ:

Chỗ dụng công của Thiền gia là tự phản quan quan tự tánh, cũng gọi là phản quan tự kỷ bổn phận sự. Việc làm này là việc làm bổn phận của mình nên nói bổn phận sự là vậy. Thiền gia luôn luôn tỉnh thức và hằng xét soi lại mình. Đến khi nào nhào nặn công phu được thành khối lại càng tinh táo đặc lực hơn nữa, thời tiết nhân duyên đến tự nhiên sôi động, một tiếng nổ vang, mười phương thấu thoát. Và đây là điểm ta phải dẹp bỏ thân mạng (tan thân mất mạng) bước lên đài vinh quang.

Chỉ đoán mò thôi ! Kẻ chỉ nói ăn không khi nào no bụng đói.

BÀI 61

Âm:

Sơn cư khách đáo vấn công phu,
Tịch chiếu song vong nhưt tự vô,
Mạc quái lão tăng vô pháp thuyết,
Tùng lai lại đắc khởi quy mô.

Nghĩa:

Ở núi khách đến hỏi công phu,
Tịch chiếu đều quên một chữ vô,
Chớ lạ Thầy già không pháp nói,
Lâu nay lưỡi biếng có qui mô.

CHÚ:

Chỗ hạ thủ của Thầy già này là “Tịch chiếu đều quên”. Nếu có người bắt thần gạn hỏi, Thầy già chỉ đáp vồn vện một chữ “Vô”. Ngoài ra Thầy già không có pháp gì để nói cho người và đó là chỗ Thầy già lười biếng có qui mô. Cũng có thể nói, đây là chỗ an nhàn tự tại, không một vật dính mắc, không một pháp xứng tình, vượt ngoài năng sở đối đãi. Cả hai tịch chiếu đồng thời quên, chỉ sinh động một bình thường lặng lẽ như như thôi. Tuy nhiên ngồi lâu thấm mệt. Lại làm sao ?

Cũng không việc gì bên ngoài cả.

BÀI 62

Âm:

Sơn cư duy trí nhất thiên sàng,
Định lý tâm vong pháp diệt vong,
Lâm Tế Đức Sơn thi bổng hát,
Lão tăng bất động kiến Không Vương.

Nghĩa:

Ở núi chỉ để một thiên giường,
Tâm pháp cả hai thầy chẳng nương,
Lâm Tế Đức Sơn còn đánh hét,
Lão tăng lẳng lặng thấy Không Vương.

CHÚ:

Sãi núi đạo này tâm pháp cả hai đều quên, năng sở cả hai đều bật. Chỗ vì người chỉ cốt một giường Thiên. Người xưa chỗ vì người thầy còn gậy hét. Sãi núi ở đây bất động, chỉ thế ấy liền thấy Không Vương, chẳng rời mấy tóc. Nhìn sững ngó sững, chớp mắt qua mắt một thời thuận lợi. Phải tỉnh tỉnh phân rành chớ là ngà không tốt. Hãy nói gì là tỉnh tỉnh ?

Chớ lâm vọng tưởng. Lâm qua rồi !

Một tiếng quát !

BÀI 63

Âm:

Sơn cư tự tại khả tàng thân,
Thiên hạ tri tâm hữu kỷ nhân,
Trừ khước ngã gia thân đích tử,

Thế gian nghi giả bất nghi chân.

Nghĩa:

Ở núi thư thả để tàng thân,
Thiên hạ biết tâm có mấy người,
Trừ có nhà ta con ruột thịt,
Người đời đều giả chớ chằng chân.

CHÚ:

Hành giả trong Tông môn trước nhất phải nhận ra ông chủ của mình và tới lui sinh hoạt với ông chủ, ngoài ông chủ ra không có một pháp thật. Hay nói một cách khác ngoài tâm ra không có một pháp nào thật để vọng cầu chấp thủ. Thế thì không thể không biết tâm. Vậy tâm là gì ? Chúng ta thử hạ một chuyển ngữ xem. Rốt cùng rồi cũng không việc để bàn mưu. Ta lại nói xem chỗ ý thánh tình phạm bật. Làm sao bật ?

- Bật, bật.
- Cũng không đứng vững.

BÀI 64

Âm:

Sơn cư trần cấu bất tương xâm,
Tự tại tiêu dao lạc đạo tâm,
Thử sự nhơn nhơn giai khả học,
Bổn lai phi cổ diệc phi câm.

Nghĩa:

Ở núi bụi nhóp chằng vào mình,
Lòng đạo tiêu dao một cõi xinh,
Việc ấy mọi người có thể học,
Vốn không kim cổ cũng nghiêng chinh.

CHÚ:

Trí huệ Bát Nhã đã phát triển thì mọi thứ mộng mơ đều chấm dứt. Khi này lòng đạo tiêu dao một cõi thanh thoi an ổn và diễm này mọi người đều có thể học hành thông đạt, dù rằng nó vốn chằng phải là vật chinh nghiêng, là đồ kim cổ. Phải ngay đó mà nhận mà hành trì. Được vậy một đời tiêu dao thích thú. Còn như một niệm dấy chằng chịu buông, tức nhiên mê mờ bao phủ và cứ thế mà suốt kiếp trầm

luân, đời đời lang thang trong lục đạo khổ thú. Ôi chao ! Khéo bước chớ có chinh
nghênh.

BÀI 65

Âm:

Sơn cư cùng lý tự hoan ngu,
Bất bị hư danh huyễn tướng câu,
Tam giáo bản lai đồng nhất thể,
Phi Tăng, phi Đạo diệc phi Nhu.

Nghĩa:

Ở núi tốt lý tự mình vui,
Chẳng bị danh hư tướng huyễn thu,
Ba giáo vốn là đồng một thể,
Không Tăng không Đạo cũng không Nhu.

CHÚ:

Chỗ tốt lý tự mình nhận thôi. Chỗ này mọi hư danh tướng huyễn đều mất
hiệu năng. Chính đương như phải gánh vác. Từ cứ điểm này mà nhìn, thì toàn thể
một màu tịnh thanh, mọi danh ngôn hoặc ý đều dứt bật, chẳng luận Nho Thích, tất
cả đều trôi chảy an nhiên trong dòng chân thể vô trước. Bây giờ gọi gì cũng được
vì cùng một nguồn chân thể phát xuất, như nước trăm sông không ngại dồn về
biển cả là: Biển Diệu tịnh minh tâm hay tánh tịnh minh thể.

Dừng ! Dừng !

BÀI 66

Âm:

Sơn cư tĩnh địa ám ta hu,
Hồng tử phân phân phản loạn chu,
Yếu thức tiên thiên giai thử lý,
Cốc thần thái cực tức chân như.

Nghĩa:

Ở núi đất vắng lặng than thâm,

Hồng tía đua nhau trái loạn chu,
Phải biết tiên thiên đều lý đó,
Cốc thần thái cực ấy chân như.

CHÚ:

Quên thể chạy theo dụng thì muôn hồng ngàn tía đồng sanh gọi là bội giác hợp trần, bỏ dụng trở về thể thì trăm sông đổ vào biển gọi là bội trần hợp giác. Bội trần hợp giác thì cùng lý tốt thể, là chỗ quy nguyên uyên nguyên, Cốc thần Thái cực Chân như đều có mặt, từ vũ đài này mà nhắm nên nói: “Phải biết tiên thiên đều lý đó là vậy”. Lại bội giác hợp trần thì con thuyền mãi miết ra khơi, từng phút giây xa dần nguồn cội, thể đồ phiêu bạt điều linh. Ô hô ! Sóng gió ngập trời, giạt trôi khổ thú.

BÀI 67

Âm:

Sơn cư nhàn xứ lạc thanh u,
Tán lự tiêu dao đắc tự do,
Trầm mặc tịch liêu tình niệm tận,
Trú miên tịch tâm vạn duyên hư.

Nghĩa:

Ở núi nhàn nhã chốn thanh u,
Quảng hết dong chơi tự do thôi,
Thầm lặng vắng tanh tình niệm sạch,
Đêm nằm ngày ngủ trăm việc rồi.

CHÚ:

Cái tự do tự tại của người tu là trăm việc buông hết, quảng ném các duyên thông thả dong chơi, chẳng còn bị bất cứ vấn đề gì câu thúc thân tâm nữa. Nên nói: “Thầm lặng vắng tanh tình niệm sạch”. Đã thế thì “đêm nằm ngày ngủ trăm việc rồi”. Tinh thần này nếp sống này, người ngoại cuộc không làm sao cảm thông hay so lường nổi, phải chính đương nhân cảm nhận thụ hưởng mà thôi. Có thể nói rằng: “Cái tự do tự tại của người đời quan niệm chỉ là phần ngoại tại của vấn đề, không dính dáng gì với cái tự do tự tại thật sự của người tu.

BÀI 68

Âm:

Sơn cư không tịch học vô vi,
Quá khứ nhân duyên mạc yếu tri,
Hiện tại thượng ung vô sở trụ,
Vị lai khởi khả dự tiền tư.

Nghĩa:

Ở núi trống lặng học vô vi,
Những việc qua rồi chớ nghĩ chi,
Hiện tại hãy còn vô sở trú,
Vị lai há dễ nghĩ cùng suy.

CHÚ:

Tương đối tạm chia có ba thời gian nhưng ngay trong bản chất của chính nó đã không thật rồi. Đó chỉ là khái niệm cụ thể hóa thôi. Kinh nói: “Tâm quá khứ chẳng thật có, tâm hiện tại cũng không cố định, tâm vị lai thì lằng xằng mãi không dừng”. Nói gọn là tâm trong ba thời gian đều không thật, mọi hiện tượng trước mắt ta cũng đều không thật, chúng chỉ tạm gá nương nhau và hội đủ các yếu tố nhân duyên thì hình thành trong một giới hạn nào đó. Các hành giả hãy bước sang một giai đoạn nữa là tìm lấy chân thật và sống thật với nó.

BÀI 69

Âm:

Sơn cư mặc tọa dưỡng hi di,
Ngạch hạ tàng châu yếu bảo trì,
Khai khẩu hướng nhơn ngôn bất đắc,
Điểm đầu duy hứa tự gia tri.

Nghĩa:

Ở núi ngồi lặng dưỡng tâm linh,
Hạt châu trên trán khéo giữ gìn,
Mở miệng với người lời chẳng có,
Gật đầu chỉ để tác lòng tin.

CHÚ:

Phải sống thật với thể chân thật bất diệt của mình và gìn giữ nó như trân sĩ gìn giữ hạt châu quiù báu trên trán. Sự tình này tự mình mình hay, không thể mở miệng nói với người khác được. Nên nói: “Mở miệng với người lời chẳng có, âm thầm chỉ để tác lòng tin”. Chỗ này kẻ nào tin đến chấp nhận, là người đại lực lượng có thể chu toàn sứ mạng Như Lai. Kính khuyên tất cả Điều Ngự Tử chớ nên chết cứng trong lớp võ cũ rích của mình. Hãy chuyển mình nhảy vào giai đoạn mới với tinh thần vô trước và niềm thanh cao siêu thoát sẵn có của mình.

BÀI 70

Âm:

Sơn cư độc lạc tự gia tri,
Tả hữu phùng nguyên nhậm sở chi,
Tâm địa nhược năng vô quái ngại,
Hà phương thuyết kế dữ ngâm thi.

Nghĩa:

Ở núi vui thích một mình hay,
Bốn phía đều như mặc đó đây,
Nếu được cõi lòng không khuất lấp,
Mặc tình ngâm vịnh sống qua ngày.

CHÚ:

Tâm như cảnh như tất cả đều như. Khi này trong lòng tràn trề vui thích. Đây trắng nước trời mây, đây rừng núi chập chùng với bao gấm vóc, với nét uy nghiêm tất cả làm thành như cùng về một màu tươi sức sống. Đó là sức sống Thiên, sức sống của nội tại hùng mạnh dâng cao phát sáng hợp nhất với tất cả. Hiện thành tất cả. Đến điền địa này, hành giả an nhiên linh động, giàu thôi của báu vô lượng, mặc tình ngâm vịnh suốt ngày, thích thú cao sang muôn thuở.

Một tiếng quát !

BÀI 71

Âm:

Sơn cư cô quýnh tại cao nhai,
Khiếu nguyệt ngâm phong xứng ngã hoài,
Kham thán thế gian toàn bất tỉnh,

Nhứt luân chân tánh vĩnh trầm mai.

Nghĩa:

Ở núi xa tít tận gành cao,
Ngâm gió gào trắng thỏa chí ta,
Than thở người đời sao chẳng tỉnh,
Một vầng chân tánh mãi chìm xa.

CHÚ:

Kẻ nào sống được với nội tại rồi thì luôn luôn tươi tỉnh thỏa thích. Trái lại người nào còn nặng nợ rà mò trong nhân ngã, chưa nhận ra thật tại, chưa sống với nội tâm, phóng chạy ra ngoài, càng chạy càng xa, càng lãng xăng càng mất mát vô ích. Ở đây nói: “Đáng tiếc người đời sao chẳng tỉnh, một vầng chân tánh mãi chìm xa” là nhắc cho hạng người chạy đua với vọng tưởng, vật lộn với hư vô, cuối cùng rồi mất mình, chôn vùi chân tánh trong hố si mê điên loạn mà thôi.

Đáng tiếc ! Cũng là bậc đại trọng phu mà.

BÀI 72

Âm:

Sơn cư vô sự bất khai môn,
Độc tọa cùng tâm mẫn kiến văn,
Chỉ tướng mai hoa tùng nguyệt chiếu,
Nhơn gian biệt thị nhất càn khôn.

Nghĩa:

Ở núi rãnh việc cửa không gài,
Ngồi lặng im lòng bất thấy nghe,
Màn giấy tùng mai trăng rọi sáng,
Đất trời cảnh ấy một không hai.

CHÚ:

Bậc siêu thoát trí hạnh viên dung, thấy nghe không phân biệt, xoay thấy nghe trở về tâm. Đây là bậc Đại trí, Đại hạnh, đầy đủ cảnh giới của Văn Thù, Phổ Hiền toàn bày. Địa phương này siêu tuyệt, ít người vắng lai lên trên nhị biên, siêu thoát thể nhập. Người đến nơi này thường ngồi trên lưng voi hoặc cỡi Sư Tử chúa, dạo khắp đó đây, tùy duyên hóa độ, lợi ích chúng sanh số cả vô lượng.

Trên ngọn Diệu Phong rong tự tại,

Xem xét mười phương chúng khổ đau,
Khởi từ phương tiện tùy ứng hóa,
Đưa chúng đồng lên bờ Niết Bàn.

BÀI 73

Âm:

Sơn cư thâm viễn lộ điều điều,
Đại đạo vô hình bốn tịch liêu,
Nhật lý thanh phong tản tảo địa,
Dạ lai minh nguyệt quải tùng tiêu.

Nghĩa:

Ở núi thăm thăm lộ xa trông,
Đạo lớn không hình vốn trống không,
Mặt đất ngày lau cơn gió mát,
Ngọn tùng đêm máng chiếc trăng trong.

CHÚ:

“Đại Đạo thể khoan”, nơi ấy quét sạch mà cũng hiện bày. Ngọn Diệu Phong diệu tuyệt ngút ngàn mây khói là nơi Tỳ kheo Đức Vân an trú. Tuy nhiên người muốn tham kiến Tỳ kheo Đức Vân thì không cách gì tìm gặp Ngài trên ngọn Diệu Phong, mà có thể thấy Ngài kinh hành trên ngọn Biệt Phong. Chỉ nơi ngọn Biệt Phong, chúng ta mới có thể hội kiến và tham vấn Ngài thôi. Thế ! Có nghĩa là sao ? Làm sao thương lượng việc này ? Tỳ kheo Đức Vân ở đâu? Diệu Phong là gì ?

Vừa có kiến giải là đầu non thứ hai rồi.

BÀI 74

Âm:

Sơn cư độc lập thể tài nham,
Minh nguyệt thanh phong nhất đảm đảm,
Vấn ngã Tây lai hà Tổ ý?
Tiền tam tam dữ hậu tam tam.

Nghĩa:

Ở núi chót vót thể riêng mình,

Gió mát trăng trong một gánh xinh,
Ý Tổ Tây lai nào có biết,
Trước sao sau vậy vững niềm tin.

CHÚ:

Tổ sư Tây lai ý là một thứ tiền đề đầu môi chót lưỡi của người tu Thiên. Với sãi núi này chẳng cần biết ý Tổ gì gì, chỉ trước sao sau vậy vững niềm tin thế thôi. Nhờ đó mà cũng bớt đi một hồi chạy loạn tìm kiếm bên ngoài. Quay lại và chấn chỉnh niềm tin chính mình, súc tích công phu, an nhàn với nội tại. Này trăng trong gió mát. Với thế chót vót nham đỉnh hùng vĩ của tự mình đã thiếu gì đâu mà bôn ba cầu cạnh ? Tổ sư bảo: “Quy nguyên đặc chỉ. Tùy chiếu thất Tông” là đấy.

BÀI 75

Âm:

Sơn cư thường bả chánh môn khai,
Đại đạo đương cơ nhậm khách lai,
Nhược đắc lão Tăng thân khám quá,
Nhơn nhơn khả tác đồng lương tài.

Nghĩa:

Ở núi cửa lớn chẳng từng gài,
Đạo cả nhằm cơ mặc khách lai,
Nếu được lão Tăng thân xét đến,
Người người rường cột khá nên tài.

CHÚ:

Thiện tri thức luôn luôn sẵn sàng vì các ông nhờ đỉnh tháo chốt chỉ tại các ông còn áy náy chưa chịu buông đày thôi. Một khi thực sự buông rồi thì ba đại kỳ kiếp an ổn chẳng bị lão Diêm La quấy rầy. Tuy nhiên như thế, mọi việc phải đợi Thầy già (bậc tác gia) này xét nghiệm qua mới được. Các người chớ nên thô xuất làm mất thời tiết tốt của người dụng công tu hành. Phải nhìn sững, đứng trông mắt, đây này ! Tổ sư nói: “Một tâm chẳng sanh, muôn pháp đều dứt”. Há là lời nói suông ư ? Dè dặt chớ chạy trên ngôn cú. Nếu còn một chút kiến giải bất chánh phải ngàn muôn kiếp chịu tai ương !

BÀI 76

Âm:

Sơn cư dục nhập mịch thiên chân,
Tiên độc khai môn thượng đại nhân,
Độc đáo lao quan tri lễ xứ,
Thập phương thế giới hiện toàn thân.

Nghĩa:

Ở núi muốn đến kiếm thiên chân,
Trước đọc vỡ lòng, thượng đại nhân,
Độc đến “cửa lao” nơi biết lễ,
Mười phương thế giới hiện toàn thân.

CHÚ:

Người hạ thủ công phu, trước hết là phải biết chủ và dụng công đến chỗ “Lao quan” cũng phải biết cách chuyển mình công phu miên mật, chu đáo chuyển thân nhịp nhàng, không đánh mất thời tiết tốt thì tự nhiên mười phương thế giới hiện tiền. Ngay đây và bây giờ chẳng chút do dự, chuyển Phân biệt ý thành Diệu quán sát, chuyển Mạt Na ngã thành Bình Đẳng tánh, chuyển A Lại Da tàng thành Đại Viên cảnh, cuối cùng chuyển cả năm thức: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân ra Thành sở tác, đồng thời hoàn toàn thể nhập chân như gọi là pháp giới thể tánh viên mãn.

BÀI 77

Âm:

Sơn cư thâm ẩn bạch vân ôi,
Phong nhập tông lâm chấn pháp lôi,
Kinh động thế gian hôn thụ hán,
Tốc khai lưỡng nhãn mạc bồi hồi.

Nghĩa:

Ở núi mây trắng ẩn bên gành,
Gió nhập rừng tùng sấm pháp sanh,
Dục tỉnh thế gian người ngáy ngủ,
Mở bừng đôi mắt chớ loanh quanh.

CHÚ:

Bởi si mê nên chìm đắm trong lưới sinh tử loanh quanh chưa phút giây tỉnh dứt. Muốn hết si mê thì tự mình phải tỉnh táo, phát huy trí tuệ của mình. Trí tuệ sanh thì tự nhiên mọi u mê, chướng động đều lắng dịu, vỡ tung. Chính đây là đường thẳng tắt đưa người đến chỗ thật sự an ổn một cách nhanh chóng. Nên nói:

“Mở bưng đôi mắt chớ loanh quanh”. Mắt huệ đã mở thì ngàn kiếp tai ương nhất thời tiêu diệt, cũng như sấm pháp nổ vang thì mọi người ngáy ngủ tỉnh ngay.
Chỉ chớ loanh quanh.

BÀI 78

Âm:

Sơn cư cao chiếu nhật quang lai,
Trực hạ thừa đương nhãn tiện khai,
Minh liễu nhất thừa viên đốn chi,
Hà lao hựu khứ phông thiên thai.

Nghĩa:

Ở núi ánh nắng rọi đầu tiên,
Chính đó thừa đương mắt mở liền,
Nhận rõ nhất thừa đường thẳng tắt,
Cần gì phải nhọc đến non thiên.

CHÚ:

Hãy nhìn dưới gót chân mà đi, các ông chớ chạy loạn vô ích. Phải ngay đó thừa đương, chớ làm bỏ qua, làm mất cơ hội tốt. Người dụng công tu hành đã nhận rõ giáo viên đốn nhất thừa thì cần chi nhọc nhằn lặn suối trèo non tìm Phật. Phật ngay trước mắt các ông, phải ngay đó mà nhận. Tuy nhiên cũng chớ làm nhận trên ngôn cú chết, phải là trang hảo hán, người đại lực lượng, mới kham gánh vác việc này.

- Gánh vác cái gì ?
- Tiền trao cháo múc !

BÀI 79

Âm:

Sơn cư tứ bạn khởi yên hà,
Thạch đánh phần hương tụng Pháp Hoa,
Tam giới vô an như hỏa trạch,
Lão tăng trường giá bạch ngư xa.

Nghĩa:

Ở núi bốn phía dậy yên hà,
Đánh đá phân hương tụng Pháp Hoa,
Ba cõi không yên như lửa đốt,
Gác xe trâu trắng lão tăng ra.

CHÚ:

Ba cõi không yên như trong nhà lửa. Vì thương những chúng sanh còn ngáy ngủ. Đức Như Lai gọi khuyên phải mau tỉnh thức mà vượt thoát ngục tù ba cõi. Bởi mê nên tham đắm, do tham đắm mà bị ba cõi bao vây, gây nhân bất thiện rồi đọa tam đồ, chịu khổ vô lượng. Biết thế chúng ta phải tức khắc mãnh tỉnh, phấn đấu tu tạo nhân lành, phát huy trí huệ, diệt phá si mê, thoát vòng tham đắm và được vậy chắc chắn người này đời đời bước đi trên nẻo chánh, mộng mê nhiều kiếp thấy tiêu tan. Gắng lên. Kinh nói: “Chỉ cho thuần một thứ xe trâu trắng mà thôi”.

BÀI 80

Âm:

Sơn cư dạ bán tử qui kê,
Bộc bố nham tiền tả bích kê,
Vị đảo tận kinh sơn hiểm tuấn,
Tăng lai phương thức lộ cao kê.

Nghĩa:

Ở núi tiếng quóc nửa đêm kêu,
Gành trước khe xanh thác đẹp kê,
Chưa đến phập phong non hiểm trở,
Qua rồi mới biết lối cao kê.

CHÚ:

Đêm đêm da diết Tử qui kêu, gành thác khe xanh đẹp như thêu. Chưa đến ngại ngừng non hiểm ngặt. Đến rồi mới rõ lối đều đều... (ây thôi). Núi non hùng vĩ thiên nhiên gấm vóc. Ai người dám đột nhập ? Có đột nhập mới khám phá nổi ngặt nghèo, nguy khôn, mới đánh giá đúng hiểm trở gian lao. Vì thế ấy mới quán triệt trọn vẹn hành trình, uống cạn suối nguồn cuộc lữ. Vừa nói gì ?

- Một tâm vừa sanh, đất trời ngăn cách.
- Phải làm thế nào ?
- Chết lạng đi ! Bỏ con khi đi !



BÀI 81

Âm:

Sơn cư hưu bả tự tâm man,
Thỉ thức đặng cao nhân giới khoan,
Phóng khứ đại thiên già bất trụ,
Thâu lai chỉ tại nhất hào đoan.

Nghĩa:

Ở núi chớ gạt cõi lòng ta,
Mới biết lên cao mắt thấy xa,
Buông đó cõi trời che chẳng khắp,
Gom về chỉ gọn mấy lông mà.

CHÚ:

Dụng công miên mật đến chỗ công phu thành khối rồi thì tinh tường tất cả, quán xuyên cùng khắp. Cũng như kẻ lên cao, càng lên cao nhân giới càng mở rộng nhìn khắp bao la, không bị hạn cuộc và chướng ngại. Đến chỗ này rồi, thì phải khéo léo, đã miên mật cần liên tục miên mật hơn nữa. Đã nỗ lực lại càng nỗ lực miên miên mật mật gấp bội. Thời tiết nhân duyên đến một tiếng nổ thôi, bình minh lộ dạng. Mọi thứ vỡ toang rồi thì bình thường an lạc trở về. Khi này tạm thốt câu: “Đất nước tôi thanh bình” cũng không sao !

BÀI 82

Âm:

Sơn cư tri thức dị thường luân,
Minh cảnh đương đài biện nghiệm nhân,
Nghiêm xú nan man đô chiếu xuất,
Bản lai minh cảnh tuyệt sơ thân.

Nghĩa:

Ở núi quen biết chẳng ngại ngần,
Gương sáng đài cao nghiệm lựa nhân,
Tốt xấu khó che đều rọi suốt,
Xưa nay gương sáng chẳng sơ thân.

CHÚ:

Chỗ vì người của người tu có khác không như thường tình qua lại với nhau. Tình hình này cũng như gương trên đài cao chiếu nghiệm đường tơ kẻ tóc chẳng làm chẳng sót. Vừa có chút tình niệm xen vào tức nhiên gương mờ bụi phủ, lãng xãng mất tâm. Thế ấy, làm sao thấu suốt mọi lẽ xưa nay ? Nên nói: “Xưa nay gương sáng chẳng sơ thân”. Tóm lại còn vọng khởi là còn dụng công, còn dụng công là chưa suốt tột. Bao giờ thể nhập tâm cảnh đều bật lạng lẽ như như mới hoàn toàn thấu triệt và suốt xưa suốt nay, không vật ngăn ngại là gì ?

Trên cao mưa ít gió nhiều.

BÀI 83

Âm:

Sơn cư tiểu bích cảm nhiên hàn,
Bảo kiếm đương hiên thực cảm khan,
Ngoại đạo tà ma câu não liệt,
Lão tăng thiên định chánh khinh an.

Nghĩa:

Ở núi đá dựng lạnh vô vàn,
Kiếm báu treo hiên loé nhãn quang,
Chê óc tà ma phường ngoại đạo,
Thầy già thiên định vẫn vui an.

CHÚ:

Hàng ma kiếm là kiếm báu dùng để hàng phục quân ma ngoại đạo. Người sử dụng phải là trang hảo hán, bọn thường nhân nghe hỏi lạnh kiếm quang cũng đã khiếp đảm kinh tâm rồi nói gì sử dụng với không sử dụng. Hành giả trong Tông môn với hai thứ thiên định và trí huệ là dững cảm và gươm báu hay đánh dẹp tà ngoại, tạo thế thẳng bằng cho hành giả trong khi hạ thủ công phu. Định huệ là bất động và kiếm báu với lại người tu nó là thứ vũ khí tối cần, dùng để hộ thân là Thiệt tri thức bậc nhất không thể thiếu của người tu.

BÀI 84

Âm:

Sơn cư biệt thị nhất gia phong,
Bất dữ nhân gian thú vị đồng,

Mộc mã bôn tê thiên ngoại khứ,
Yêu vô âm tín tuyệt hành tung.

Nghĩa:

Ở núi riêng dựng một gia phong,
Chẳng với người đời thú vị đồng,
Ngựa gõ trông mây dong ruổi hí,
Bật không âm tín dứt hành tung.

CHÚ:

Niềm an lạc thiên tịch của hành giả ngoại nhân không thể sánh kê. Tùy sức dụng công của đương sự mà hưởng được tịch lạc khác nhau. Đây là chỗ “Riêng tạo một gia phong”. Các hành giả khi công phu đã thuần lạng rồi thì duyên cảnh trước mắt không là trở lực nữa mà đều biến thành biển trí an nhiên giải thoát, ngay trong cõi an vui đó cũng không lộ bày dấu vết, bật dứt âm tín, một trời thanh thang. Bây giờ “Ngựa gõ mặc tình dong ruổi hí”.

BÀI 85

Âm:

Sơn cư lộ hiểm tín nan thông,
Hạt hán yên năng đạt thử tông,
Chỉ hứa tác gia thi thủ đoạn,
Tương phùng tận tại bất ngôn trung.

Nghĩa:

Ở núi đường hiểm khó thông nơi,
Mù mắt làm sao đến thành thời,
Chỉ bậc tác gia tung thủ đoạn,
Gặp nhau ngay chỗ trọn không lời.

CHÚ:

Chỗ đã dứt bật thì khó thông tin tức. Vì thế người mê tối kém yếu, không làm sao vào nổi tông này. Nên nói: “Mù mắt làm sao đến chốn này”. Chỉ các bậc tác gia thi thố thủ đoạn, chúng ta có thể từ cửa này mà vào, nếu là người có chút hơi hám. Trái lại thì mù mờ suốt kiếp trôi giạt mênh mang. Tuy nhiên chỗ thương lượng của cửa này cũng không nhiều lời lải nhải. Người xưa nói: “Ta vì ông nhờ đỉnh tháo chốt” khiến ông được tự tại, lại nói không có một chút pháp gì là cố định là thật cả. Ở đây bảo “Gặp nhau ngay chỗ hoàn toàn vô ngôn”. Là chỗ nào ? Chớ lầm !

BÀI 86

Âm:

Sơn cư khách đảo vấn thiên tông,
Thùy giác tùng tiền thác dụng công,
Khai khẩu dĩ tri lai lịch sử,
Khả lân bất thức ngộ chân không.

Nghĩa:

Ở núi khách đến hỏi thiên tông,
Mới biết từ xưa lỗi dụng công,
Mở miệng đã thông nơi góc rẽ,
Thương thay chẳng biết rõ chân không.

CHÚ:

Người tu chúng ta phần nhiều bị lỗi tạp dụng công, do tạp dụng công nên lãng xãng, công phu không thuần nhất. Bởi công phu không thuần nhất nên khó kết thành khối. Kẻ hờ này, đưa đến tình trạng dù hành giả có khó khổ dụng công đến đâu, vẫn chưa hiện tiền. Đã vậy làm sao phá nổi khối si mê nhiều kiếp, lấy lại tư thế an bình tỉnh sáng cho chính mình? Thế nên ở đây nói: “Thương thay chẳng biết rõ chân không”. Ấy cũng bởi “từ xưa lỗi tại chỗ tạp dụng công” là vậy.

BÀI 87

Âm:

Sơn cư ngộ đắc nhưt chân không,
Na vấn Nam tông dĩ Bắc tông,
Như ý Bửu Châu trì tại thủ,
Quang minh hà xứ bất viên thông.

Nghĩa:

Ở núi rõ được lẽ chân không,
Sao hỏi Nam tông với Bắc tông,
Như ý Bửu Châu tay nắm giữ,
Chốn nào soi sáng chẳng tròn thông.

CHÚ:

Đã nhận lẽ chân không, cần gì hỏi Nam tông với Bắc tông. Người đã qua công đâu cần hỏi kẻ giữ công. Khi này mặc tình mà dùng du hí tam muội đạo khắp đó đây; “cướp của kẻ đói”, cho cơm người cày, buông một cái nữa cái, giúp người qua cơn ngặt. Ngày ngày sống lý thú bởi trong ta có sẵn hạt Như ý Bửu Châu. Chỗ nào ta lại thiếu thôn ? Nơi đâu ánh sáng Bảo Châu lại không soi đến ? Chạy loạn làm gì vô ích ?

Hãy dừng. Dừng ! Dừng !

BÀI 88

Âm:

Sơn cư học Đạo vị vi gian,
Duy hữu an tâm thủ đạo nan,
Bách xích can đầu trùng tấn bộ,
Nhứt chùy đả toái Tổ sư quan.

Nghĩa:

Ở núi học Đạo chữa gian nan,
Chỉ khó gìn sao Đạo vẹn toàn,
Trăm thước đầu sào thêm bước tiến,
Một chùy cửa Tổ đập tan hoang.

CHÚ:

Việc mình đã sáng, hướng dẫn người cũng xong là một điều rất khó. Đây là chỗ tình lý phải hợp, cơ duyên hội đủ, mới hoàn thành công việc được. Kinh nói: “Khế cơ, khế lý”, là điểm ta phải hoàn chỉnh trong công tác tự tu và bố giáo. Hai điều kiện này kém một coi như bất thành. Nhiều khi ta cứ cưỡng làm bất chấp nhân duyên thời tiết, sự kiện này tai hại vô cùng. Lại, chúng ta càng dè dặt hơn đối với công phu tu hành, trong lòng không nên bám giữ bất cứ gì, mà ta phải dũng mãnh một bề tiến bước. Tổ sư bảo: “Đầu sào trăm trượng nên tiến bước”. Được vậy thì “Một chùy đập nát cửa Tổ sư”.

BÀI 89

Âm:

Sơn cư hồi thủ thán qui dư,
Thức phá nguyên lai tông thị hư,
Mạc khứ duyên môn cùng khát thực,
Tự gia y lý hữu minh châu.

Nghĩa:

Ở núi quay lại muốn về ư?
Biết rõ nguyên lai cả thầy hư,
Lần cửa xin ăn đừng thế ấy,
Minh châu trong áo giàu có dư.

CHÚ:

Khi chúng ta nhìn thấu, thấy rõ nguyên lai các pháp thì trước mắt chúng ta mọi thứ mọi cái, muôn hình vạn trạng đều là giả huyền không thật và chúng ta đã khám phá biết các pháp là hư huyền không thật rồi thì cái tình đắm mên đối với các pháp trong mỗi người chúng ta nhẹ dần. Từ đó thăng hoa, cứ chiều hướng ấy phát triển hơn lên, tức nhiên chúng ta cũng sẽ vững niềm tin nơi lời Phật dạy là: “Mỗi người chúng ta đều có sẵn hạt châu quý báu trong ché áo”. Thế thì tại sao chúng ta chưa chịu nhận lại hạt châu của mình mà cam nghèo khó xin xỏ các nơi.

BÀI 90

Âm:

Sơn cư thanh khổ bất xa hoa,
Khách đáo cao thang tiện đáng trà,
Cụ nhãn thiết đầu tri vị hảo,
Thông thân sái lạc tảo qui gia.

Nghĩa:

Ở núi nghèo sạch chẳng xa hoa,
Nước lá thay trà đãi khách xa,
Mắt sáng lưỡi kẻ biết vị tốt,
Toàn thân nhẹ nhõm sớm về nhà.

CHÚ:

Cảnh đạm bạc của Sơn môn, lá rừng thay trà đãi khách khi cần. Từ kiếp xa xưa chúng ta đã lăn lóc trong lục đạo, đã ném trái đu mùi cay đắng. Giờ đây những thứ đó không còn làm làm chúng ta được nữa, nó không đủ sức hấp dẫn chúng ta vào đường đam mê chìm đắm được nữa. Dù vậy chúng ta phải luôn luôn cảnh tỉnh, phải sống thực với ông chủ thật của mình. Được thế chúng ta mới nhẹ mình đứng đỉnh sớm về nhà. Phải tỉnh tỉnh chớ làm vọng tưởng. Phải luôn luôn khắc phục bản năng của mình.

BÀI 91

Âm:

Sơn cư thường ẩn bạch vân gian,
Đạo tại kỳ trung ý tự nhiên,
Công án hiện thành như bất thức,
Ngoại tuần chi điệp cường truy phan.

Nghĩa:

Ở núi mây trắng ẩn trong đây,
Đạo ở bên trong ý tự hay,
Công án hiện thành người chẳng biết,
Tìm ngoài cành lá để leo cây.

CHÚ:

Chủ lực của công phu hành trì là ở bên trong, tự ta ta nhận ta hưởng mà thôi. Đối với công phu tham cứu cũng như thế, phải là bậc tác gia, là người sáng mắt mới nhận ra công phu có đắc lực hay không đắc lực, công phu tham cứu công án có hiện thành hay không hiện thành. Nếu chỉ căn cứ bên ngoài mà đánh giá thì, chẳng khác người muốn leo cây, mà chỉ tìm đường bên ngoài cành lá mà leo. Như thế chắc chắn người đó không thể leo được, trái lại còn nguy hiểm tánh mạng là khác.

BÀI 92

Âm:

Sơn cư hoàng điệp trực phong phiêu,
Thủ ác không quyền diệc bất tiêu,
Phật Tổ chỉ truyền gia lý sự,
Phùng như lại đắc khẩu lao thao.

Nghĩa:

Ở núi phát phới lá vàng rơi,
Một nắm tay không thông khắp nơi,
Phật Tổ chỉ truyền trong việc Đạo,
Gặp người trẻ biếng miệng nhiều lời.

CHÚ:

Tay không đỡ con nít khóc hay nắm lá vàng trong tay để đỡ con nít là nói lên phương tiện của người xưa tạm thời mượn một việc gì đó, để chỉ cái quan trọng muốn chỉ. Đây cũng bởi người tin chưa đến nên mới bày ra tạm mượn thôi,

cũng như ngón tay không phải mặt trắng, người có trí rõ hơn ngón tay chỉ mặt trắng mà thấy được mặt trắng thật. Chính thế đức Thế Tôn đâu không từng tuyên bố: “Giáo pháp của ta cũng như ngón tay chỉ mặt trắng, khác nào nắm lá vàng đồ con nít khóc”. Chúng ta hãy nhìn sự kiện này mà nhận ra cái thật trước mắt.

Làm sao nhận ? Thôi chớ chạy.

BÀI 93

Âm:

Sơn cư điệp lạc tất qui căn,
Độc lộ chân thường hiển pháp thân,
Thử sự bất minh đa phí lực,
Bá thành yên thủy điều vô ngân.

Nghĩa:

Ở núi lá rụng thấy về căn,
Bày hiện chân thường tỏ pháp thân,
Việc đó chẳng rành hao sức lắm,
Trăm thành nước lửa rộng không ngần.

CHÚ:

Tất cả mọi phương tiện đều trở về một mục đích duy nhất là: Tò ngộ Phật thừa, bày hiện chân thường, thể nhập pháp thân. Đây là chỗ: “Đồng quy nhi thù đồ”. Người hạ thủ công phu nắm vững yếu chỉ này đồng thời phải tập trung chủ lực ý chí vào mục đích chánh, tránh chạy lãng xãng chung quanh mất công vô ích. Chúng ta hãy nêu cao khẩu hiệu: “Hành động cho Phật đạo, tất cả cho giải thoát”. Đồn mọi năng lực vào một điểm duy nhất là “trở về nguồn”.

- Lãi nhải gì ?
- Cũng không ngoài nhắc nhau việc bổn phận.
- Khéo giữ chút hơi hám.

BÀI 94

Âm:

Sơn cư đạo giả hữu hà năng,
Pháp pháp toàn chương tối thượng thừa,
Thuần mục giương my giai Tổ ý,

Niêm thù thụ phát diệc chân tình.

Nghĩa:

Ở núi nhà đạo tài chi hơn,
Mỗi pháp toàn bày tối thượng thừa,
Chớp mắt như chớp mây đều ý Tổ,
Niêm chùy dựng phát cũng tình chân.

CHÚ:

Chỉ có một Phật thừa, hay mỗi pháp toàn bày thượng thượng tối thượng thừa, bởi lẽ chớp mắt như chớp mây đều ý Tổ, niêm chùy dựng phát thủy toàn chơn. Đó cũng là những chiêu thuật sở trường của sãi núi này và là chỗ lịch đại Tổ sư, mười phương Thiện tri thức, các Ngài nêu biểu cho nhau, truyền thụ cho nhau, các bậc tác gia, sử dụng diệu thuật vì người thì các Ngài nắm cát thành vàng, với cuộc đời vô sở trú, nhưng có trú chỗ nào thì cũng đều là Tịnh Độ, là Đạo tràng, đều thụ dụng an lạc. Kẻ thiếu trí si mê khởi kiến giải phàm thánh, liền bị phàm thánh buộc, đời nào ra khỏi.

Thật đáng thương !

BÀI 95

Âm:

Sơn cư phú ốc chỉ chiêm mao,
Lãnh đạm tình hư tuyệt thế giao,
Nhứt phiến bạch vân hoành cốc khẩu,
Kỷ đa qui điều tận mê sào.

Nghĩa:

Ở núi nhà lợp chỉ bằng tranh,
Dứt hết giao tình giữ đạm thanh,
Mây trắng dừng ngang che cửa động,
Chim chiều quên ở lượng chung quanh.

CHÚ:

Tự túc tự cường là tinh thần độc lập cao quý của người tu, dứt hết giao tình, sống đời thanh đạm là đức tánh sáng suốt hay đẹp của người quy ẩn, mọi người kính cẩn. Trong dãy núi cao, nơi mây phủ cửa động, chim luyện trên không, chính nơi đó hàng Đạo nhơn vô tâm, an nhiên tự sống. Tĩnh lực trí huệ các Ngài, toàn thành dung hóa, tạo một lẽ sống, một nếp sinh hoạt cao quý sáng ngời, cũng chính

nơi đó là cao điểm phát xuất và hòa tấu khúc Tông phong thanh cao vi vút. Người nghe được giải thoát. Người sống được bất động.

- Tuy nhiên cũng không việc gì ngoài ta mà có.
- Khéo dựng lấy gia phong của mình.

BÀI 96

Âm:

Sơn cư hồn bất yêm cư sơn,
Tự thọ tru mao phược bán gian,
Nhứt cá lão tăng do thị trách,
Khởi dung tục khách đáo thiên quan.

Nghĩa:

Ở núi chẳng chán cảnh núi non,
Tranh lá sơ sài am cỏn con,
Chỉ một lão tăng còn chật hẹp,
Khách trần tá túc chỗ đâu còn.

CHÚ:

Am tranh gọt đá núi rừng, dựng lên một hình ảnh đơn sơ đạm bạc tô thành một lẽ sống thanh cao siêu thoát. Là nơi không bận bẻ khách khứa, không ồn ào rộn ràng, tuy nhiên rất hùng, chỉ một màu tịch liêu, cô quạnh mênh mông vắng vẻ. Người ở đây hai tay buông thõng, sự nghiệp cuộc đời tất cả chỉ là ảo mộng. Chân thấp chân cao thống khoái từng bước thăng thang nơi chốn núi rừng, nhìn xem tuồng đời ảo hóa, thấy cuộc tồn sinh này không hơn một trò đùa, tiêu dao mà ngậm ngùi, thích thú mà đồ lệ. Là cái quái gì ?

- Mộng huyền không hoa nhọc nhằn nắm bắt !
- Mộng huyền tan rồi thì sao ?
- Mặc tình rong chơi.

BÀI 97

Âm:

Sơn cư kiến đạo dĩ vong sơn,
Vạn pháp do lai bản tự nhàn,
Nam Bắc Đông Tây hồn bất biến,

Thử thân thường tịch thái hư gian.

Nghĩa:

Ở núi thấy đạo đã quên non,
Muôn pháp đều như tự vuông tròn,
Bốn hướng như nhau phân chẳng được,
Thái hư chốn ấy dưỡng thân toàn.

CHÚ:

Nhận được ông chủ (tâm), khách khứa đều dang, sống với tâm, cảnh ngoài liền bật. Tâm cảnh tự như rồi thì làm ông Thầy vô sự, tháng ngày qua chỉ nhàn thôi. Tô sư bảo: “Tùy duyên tiêu nghiệp cũ, hồn nhiên mặc áo xiêm”. Muốn bảo nhiệm việc này, phải nhẹ nhẹ tinh tinh chớ lầm. Khi này hoàn toàn thoát thể, không bị ràng buộc bởi bất cứ cái gì, là chỗ “Ứng vô sở trụ”. Chính nơi đây, đạo nhơn vô tâm an dưỡng, tiêu dao tự tại nên nói: “Tâm thể trùm khắp” cũng là “Thái hư chốn ấy dưỡng thân toàn”.

BÀI 98

Âm:

Sơn cư mãn mục thị thanh sơn,
Tuấn điệp kỳ khu hành lộ nan,
Hành đảo thủy cùng sơn tận xứ,
Tự nhiên đắc bảo bất không hoàn.

Nghĩa:

Ở núi đầy mắt ấy non xanh,
Cao thấp quanh co đá chập chồng,
Đi đến nước cùng non tận chỗ,
Tự nhiên được báu chẳng về không.

CHÚ:

Thanh sơn mãn mục là một cách toàn phóng toàn cảnh. Bên trong ngõ lối quanh co, đá dựng chập chồng gồ gề hiểm trở. Tuy nhiên hành giả phần đầu quyết bước cho đến chỗ sơn cùng thủy tận, chỗ tốt cùng mọi quanh co khó khổ. Tự nhiên trời long đất lở, một phen chuyển thân nhảy thẳng vào chỗ an ổn. Người xưa nói:

“Sơn cùng thủy tận nghi vô lộ
Liễu ám hoa minh biệt nhất thôn”

Ở đây dạy:
Đi đến nước cùng non tận chỗ
Tự nhiên được báu chẳng về không
Chỗ nào ?
Sắc tức là không, không tức sắc.

BÀI 99

Âm:

Sơn cư diệc tại khở Ta Bà,
Bách tuế quang âm nhứt sát na,
Tận thử báo thân sanh Cực Lạc,
Tiền đầu hiểm lộ dĩ vô đa.

Nghĩa:

Ở núi vẫn ở cõi Ta Bà,
Trăm tuổi nhanh như một sát na,
Ngay báo thân này tròn vóc Phật,
Trước đầu lối hiểm đã gần qua.

CHÚ:

Thấy Đạo là thấy được tâm thể an nhiên của mình. Người thấy Đạo là người sống mà bất động. Không bị trôi giạt theo trào lưu vọng tưởng, chột khởi chột hiện của mình. Kẻ này gọi không đứng, mắng chẳng đi, lờ lờ mà sáng suốt, lặng lặng mà hằng soi thấu xưa nay. Tóm lại, kẻ này không còn bị gạt và cũng không có cái gì có thể kéo lôi được. Chỗ kẻ này ở là bất động Đạo tràng, nơi kẻ này đến là như như Phật quốc. Kẻ này có thể kéo một sát na dài bằng vô lượng kiếp, thân gắn kiếp vô lượng vào trong một sát na.

- Kẻ này là gì ?
- Tháng ngày qua vô sự Tăng.

BÀI 100

Âm:

Sơn cư độc xử lạc thiên chơn,
Minh nguyệt thanh phong chuyển pháp luân,
Nhất đại tạng kinh đô thuyết tận,

Bất tri thù thị cá trung nhơn.

Nghĩa:

Ở núi riêng cõi giữ thiên chơn,
Gió mát trăng thanh chuyển pháp xong,
Một đại tạng kinh đều nói hết,
Biết ai là kẻ ở bên trong.

CHÚ:

Người thể nhập chân như đã thu gồm tất cả về một mối rồi thì có thể chuyển ngay thân tâm này thành Đại giải thoát. Thân là pháp thể thanh tịnh trùm khắp, Tâm là Bát Nhã sáng suốt vô biên, tất cả cảnh đều là Phật cảnh, Phật sự, thời gian, không gian chuyển hóa bình đẳng vô trước. Tóm lại, đây là cảnh giới của “sự sự vô ngại”, mọi hiện tượng thấp, cao, phàm, thánh, phược, thoát, trí, ngu ... đều vắng bóng, biến dạng. Kinh nói rằng:

“Ta người đều bật, tâm cảnh nhất như”.

Một tiếng quát!



MỤC LỤC

- ❖ Vào Sách.
- ❖ Phần 1: Từ Bài 01 ⇨ 40.
- ❖ Phần 2: Từ Bài 41 ⇨ 58.
- ❖ Phần 3: Từ Bài 59 ⇨ 80.
- ❖ Phần 4: Từ Bài 81 ⇨ 100.

